

## **ComColor FW Series**

5230/5230R/5231/5231R/5000/5000R/2230

## **ComColor<sup>black</sup> FW Series**

1230/1230R

Hướng dẫn này mô tả hành động cần thực hiện khi kẹt giấy hoặc xảy ra các sự cố khác.

# **Hướng dẫn Khắc phục Sự cố**

---



## **THẬN TRỌNG**

Sau khi đọc hướng dẫn này, hãy lưu giữ hướng dẫn ở vị trí thuận tiện để tham khảo sau này.

“Lưu ý về An toàn” được cung cấp trong phần Thông tin An toàn bổ sung. Hãy đảm bảo đọc kỹ các lưu ý này trước khi sử dụng.

# Giới thiệu về Hướng dẫn này

Lời nói đầu

Cảm ơn bạn đã sử dụng sản phẩm ComColor FW Series.

Hướng dẫn này mô tả các nguyên nhân tiềm ẩn và giải pháp cho các sự cố có thể xảy ra khi sử dụng máy này. Hãy cất hướng dẫn này ở vị trí thuận tiện, như ở gần máy, để dễ tham khảo.

**Năm hướng dẫn mô tả sau đây được cung cấp kèm theo máy này.**

## ● Hướng dẫn nhanh

Hướng dẫn này mô tả các hoạt động cơ bản của máy và cách thay thế vật tư tiêu hao.

Hãy cất hướng dẫn này ở vị trí thuận tiện, như ở gần máy, để dễ tham khảo.

Bắt đầu bằng cách đọc hướng dẫn này.

## ● Hướng dẫn Sử dụng

Hướng dẫn này mô tả các lưu ý khi xử lý và thông số kỹ thuật cũng như các thao tác và cài đặt của mỗi chức năng.

Hãy đọc hướng dẫn này để hiểu chi tiết hơn về máy.

## ● Hướng dẫn Quản trị

Hướng dẫn này mô tả các cài đặt của máy và thiết bị tùy chọn (đầu đọc thẻ IC, máy quét, v.v..) do quản trị viên cấu hình.

## ● Hướng dẫn Khắc phục Sự cố (hướng dẫn này)

Hướng dẫn này mô tả hành động cần thực hiện khi kẹt giấy hoặc xảy ra các sự cố khác.

## ● Thông tin An toàn

Hướng dẫn này mô tả các lưu ý và thông số kỹ thuật an toàn.

## Giới thiệu về Hướng dẫn này

(1) Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần hướng dẫn này mà không có sự cho phép của RISO KAGAKU CORPORATION.

(2) Nội dung của hướng dẫn này có thể thay đổi mà không có thông báo trước do những cải tiến về sản phẩm.

(3) RISO KAGAKU CORPORATION sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý về bất kỳ hậu quả nào do sử dụng hướng dẫn hoặc máy này.


## Uy tín của Nhãn hiệu

Microsoft, Windows và Windows Server là những nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của Microsoft Corporation ở Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.

Mac, Mac OS và Safari là các nhãn hiệu của Apple Inc.

Adobe, logo Adobe, PostScript và PostScript 3 là những nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của Adobe Systems Incorporated ở Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.

ColorSet là nhãn hiệu của Monotype Imaging Inc. được đăng ký tại Văn phòng Sáng chế & Nhãn hiệu Hoa Kỳ và có thể được đăng ký tại một số khu vực tài phán nhất định.

 RISO, ComColor và FORCEJET là nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của RISO KAGAKU CORPORATION tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Tên công ty và/hoặc nhãn hiệu khác là nhãn hiệu đã đăng ký hoặc nhãn hiệu của mỗi công ty tương ứng.



## Đạt Chứng nhận Thiết kế Màu Phổ dụng

ComColor FW series (máy và thiết bị tùy chọn\*) được tổ chức Color Universal Design Organization (CUDO) cấp chứng nhận sản xuất có xem xét đến Thiết kế Màu Phổ dụng. Thiết kế này cải thiện tầm nhìn cho nhiều người hơn bất kể sự khác biệt về khả năng cảm nhận màu sắc của từng cá nhân.

\* Thiết bị tùy chọn đạt chứng nhận:

Máy quét/Bộ hoàn thiện úp xuống

# Biểu tượng, Ký hiệu và Ảnh chụp màn hình được Sử dụng trong Hướng dẫn này

## ■ Biểu tượng được Sử dụng trong Hướng dẫn này



Chỉ các cảnh báo thận trọng cần lưu ý để sử dụng máy này an toàn.



Chỉ những mục quan trọng cần lưu ý hoặc nghiêm cấm.

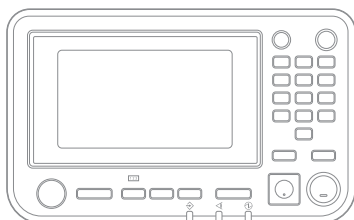


Chỉ thông tin hữu ích hoặc bổ sung.

## ■ Tên Phím và Nút

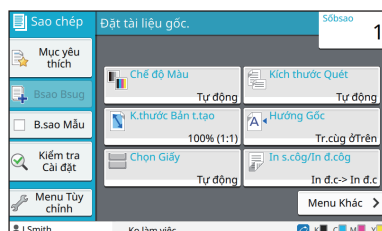
Tên của các phím cứng trên bảng vận hành và nút trên màn hình cảm ứng hoặc cửa sổ máy tính được biểu thị bằng dấu ngoặc vuông [ ].

### ● Bảng vận hành



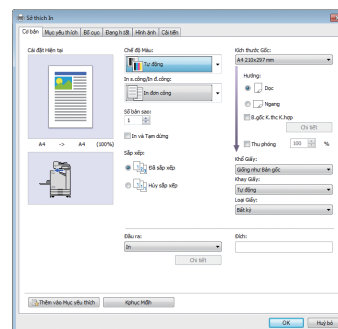
Ví dụ: Nhấn phím [Dừng].

### ● Màn hình Cảm ứng



Ví dụ: Chạm vào [Chế độ Màu].

### ● Cửa sổ Máy tính



Ví dụ: Chọn hộp kiểm [B.gốc K.thc K.hợp].

## ■ Tên Thiết bị Tùy chọn

Trong hướng dẫn này, tên của thiết bị tùy chọn được mô tả bằng thuật ngữ chung sau đây. Tên cụ thể của mỗi thiết bị được sử dụng khi các tính năng riêng của thiết bị được giải thích.

Tên được Sử dụng trong Hướng dẫn này	Thiết bị Tùy chọn
Khay Xếp chồng*	Khay xếp chồng rộng T.động k/s Khay Xếp chồng

\* Khay xếp chồng tùy chọn được kết nối vào bên phải máy.

## ■ Hình minh họa và các Quy trình Vận hành trong Hướng dẫn này

- Quy trình vận hành, ảnh chụp màn hình và hình minh họa trong hướng dẫn này dành cho ComColor FW5230/ FW5230R được kết nối với máy quét tùy chọn.
- Ảnh chụp màn hình và hình minh họa trong hướng dẫn này có thể thay đổi theo model máy và môi trường sử dụng, bao gồm thiết bị tùy chọn được kết nối.



- Trên ComColor FW2230 và ComColor black FW1230/FW1230R, một số tính năng và màn hình hiển thị có thể thay đổi.
  - Thông tin về vật tư tiêu hao trên màn hình [TT H.thống]
  - [Chế độ Màu], [Viền Trang], [Chất lượng H.ảnh] và [Hiệu chỉnh Gamma] cho chức năng sao chép trên màn hình cảm ứng
  - [Chế độ Màu], [Loại Góc], [Chất lượng H.ảnh], [Hiệu chỉnh Gamma] và [Sàng lọc] trên màn hình trình điều khiển máy in
  - Chỉ báo mực còn lại trên màn hình cảm ứng và màn hình RISO Console

# Nội dung

<b>Giới thiệu về Hướng dẫn này</b> .....	<b>1</b>
Biểu tượng, Ký hiệu và Ảnh chụp màn hình được Sử dụng trong Hướng dẫn này .....	2
<b>Màn hình Hiển thị Cảm ứng</b> .....	<b>5</b>
Màn hình [Trang chủ] .....	5
Vùng Trạng thái .....	6
Biểu tượng Danh sách Lệnh .....	7
<b>Chương 1 Thông báo</b> .....	<b>1-1</b>
Thông báo Lỗi trên Màn hình Cảm ứng .....	1-1
Ví dụ về Thông báo .....	1-2
Cuộc gọi Dịch vụ .....	1-2
Lỗi Thiết bị .....	1-2
Kẹt Giấy .....	1-3
Lỗi Vật tư Tiêu hao .....	1-3
Lỗi Cài đặt .....	1-3
Cảnh báo .....	1-5
Thông tin .....	1-9
<b>Chương 2 Khắc phục Sự cố</b> .....	<b>2-1</b>
Kẹt Giấy .....	2-3
Lưu ý khi lấy giấy bị kẹt ra .....	2-4
Kẹt Giấy Thường xuyên .....	2-5
Đường dẫn Nạp Giấy .....	2-6
Khắc phục Sự cố Thường gặp cho Máy này .....	2-8
Khắc phục Sự cố cho Trình điều khiển Máy in và chức năng In .....	2-11
Khắc phục Sự cố cho chức năng Sao chép .....	2-14
Khắc phục Sự cố cho chức năng Quét .....	2-14
Khắc phục Sự cố cho Bộ nhớ và USB .....	2-15
Khắc phục Sự cố cho Bộ hoàn thiện Đa chức năng hoặc Bộ hoàn thiện Úp Xuống .....	2-17
Thiết bị dập ghim Bị kẹt (Bộ hoàn thiện đa chức năng) .....	2-18
Thiết bị dập ghim bị kẹt (Bộ hoàn thiện Úp Xuống) .....	2-20
Khắc phục Sự cố cho Khay Nạp .....	2-21
Khắc phục Sự cố cho Đầu đọc Thẻ IC .....	2-22
Sự cố khác .....	2-22
Các sự cố khi In và Sao chép đối với ComColor FW2230 .....	2-24
Khắc phục Sự cố cho Bộ PostScript Tùy chọn .....	2-24
<b>Chương 3 Bảo trì</b> .....	<b>3-1</b>
Vệ sinh Đầu In .....	3-1
Mở khóa Nắp Trước .....	3-1

Điều chỉnh Dẫn hướng Giấy .....	3-2
Điều chỉnh Dẫn hướng Giấy Tự động .....	3-2
Điều chỉnh Dẫn hướng Giấy Thủ công .....	3-2
Thay Hộp Ghim dập .....	3-3
Thay Hộp Ghim dập UR1 (Bộ hoàn thiện đa chức năng) .....	3-3
Thay Hộp Ghim dập UR2 hoặc UR3 .....	3-4
Thay Hộp Ghim dập (Bộ hoàn thiện Úp Xuống) .....	3-5
Vệ sinh Hộp Đục lỗ .....	3-7
Loại bỏ Rác Đục lỗ .....	3-7

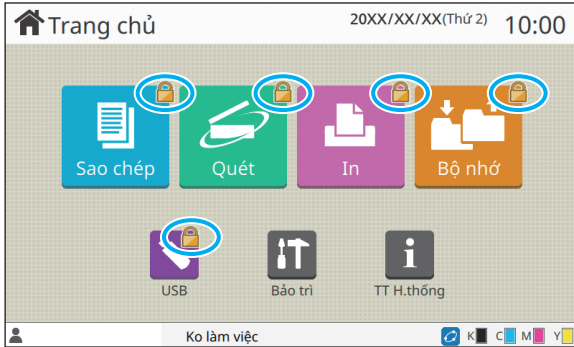
**Câu hỏi Đơn giản ..... End của Hướng dẫn này**

# Màn hình Hiển thị Cảm ứng

Màn hình cảm ứng cho phép bạn thực hiện các thao tác và kiểm tra trạng thái hiện tại của máy. Sử dụng thông tin được mô tả trong phần này để giúp khắc phục sự cố.

## Màn hình [Trang chủ]

Trên màn hình [Trang chủ], nhấn một nút chế độ để truy cập phần cài đặt và chức năng cho chế độ đó. Bạn có thể kiểm tra thông tin được mô tả bên dưới ở từng nút chế độ hoặc trên màn hình [TT H.thống].



### Khi biểu tượng khóa hiển thị ở góc trên bên phải của nút chế độ

Biểu tượng khóa hiển thị trên nút chế độ cho biết bạn phải đăng nhập để truy cập chế độ đó.

- Quản trị viên cấu hình cài đặt có hoặc không yêu cầu đăng nhập người dùng cho từng chế độ.



### Khi một nút chế độ có màu xám

Các nút chế độ mà người dùng hiện tại không được phép sử dụng có màu xám.

- Quản trị viên cấu hình quyền truy cập chế độ cho mỗi người dùng.



### Khi một nút chế độ không hiển thị

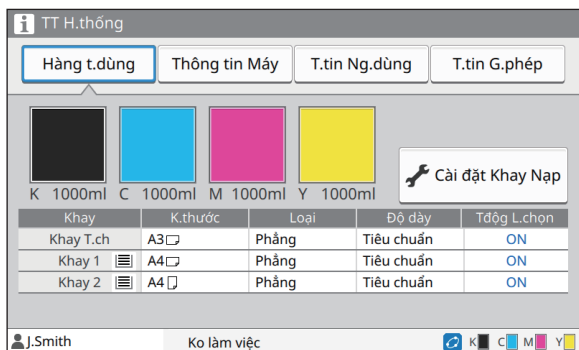
Nếu quản trị viên đặt một nút chế độ thành [OFF] trong [Tùy chỉnh Màn hình Chính] thì nút chế độ đó sẽ không hiển thị.



- [Menu Admin] chỉ hiển thị khi người dùng đăng nhập với tư cách quản trị viên.
- Đối với những chế độ yêu cầu thiết bị tùy chọn, các nút chế độ chỉ hiển thị khi thiết bị tùy chọn được kết nối.

Nút [Sao chép] và nút [Quét] bị ẩn.





Màn hình [TT H.thống]

Bạn có thể chạm vào [TT H.thống] trên màn hình [Trang chủ] để kiểm tra thông tin về vật tư tiêu hao, máy, người dùng và giấy phép.

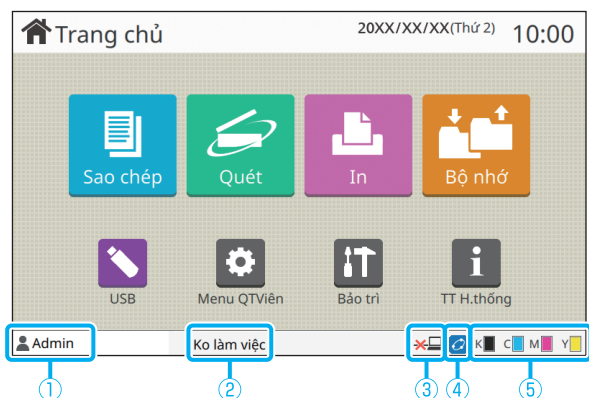
Màn hình [Vật tư tiêu hao] hiển thị trạng thái của mực và giấy.



- [TT H.thống] chỉ hiển thị khi người dùng đã đăng nhập.

## Vùng Trạng thái

Thông tin được mô tả bên dưới hiển thị trong thanh trạng thái trên màn hình cảm ứng.



### ① Tên người dùng

Tên của người dùng hiện đã đăng nhập hiển thị.

### ② Trạng thái máy in

Trạng thái hiện tại của máy được biểu thị bằng một dòng mô tả như [Ko làm việc], [Đang in], [Lỗi] hoặc [Một số Thiết bị Ko khả dụng].

### ③ Ngoại tuyến

Biểu tượng này hiển thị khi đặt [Online/Offline] thành [OFF]. Trong khi biểu tượng này hiển thị, máy không nhận lệnh.

### ④ Biểu tượng liên kết FORCEJET™

Biểu tượng này cho biết tất cả các bộ phận bắt buộc phải có để in có đang hoạt động chính xác hay không.

Màn hình hiển thị cho biểu tượng liên kết FORCEJET™ có thể khác nhau tùy theo vật tư tiêu hao hoặc cài đặt.

- (ON): Sử dụng mực của RISO
- (ON): Sử dụng mực không phải của RISO (Thông tin về vật tư tiêu hao được nhập.)
- (nhập nháy): Sử dụng mực không phải của RISO (Thông tin vật tư tiêu hao không được nhập.)

Để biết thêm thông tin về cài đặt thông tin vật tư tiêu hao, hãy xem "Màn hình [Mục nhập Th.tin Mực] hiển thị." (p. 2-23).

### ⑤ Chỉ báo lượng mực còn lại

Thanh hiển thị của từng mực cho biết lượng mực còn lại. Khi thanh bắt đầu nhấp nháy, đó là lúc cần phải thay hộp mực. Hãy chuẩn bị hộp mực mới cho màu nhấp nháy.

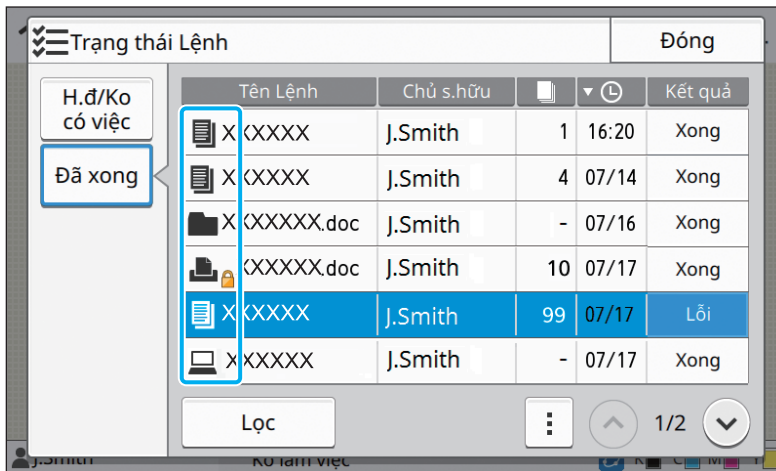


- Lượng mực còn lại không thể hiển thị khi dùng mực không phải của RISO. [—] hiển thị thay cho chỉ báo lượng mực còn lại.



## Biểu tượng Danh sách Lệnh

Danh sách lệnh trên màn hình [Đã xong] hiển thị tên lệnh và biểu tượng loại lệnh như minh họa bên dưới.



Biểu tượng	Loại Lệnh
	Lệnh sao chép
	Lệnh in
	Lệnh quét (Thư)
	Lệnh quét (PC)
	Lệnh quét (Bảng điều khiển)
	Lệnh bộ nhớ (Lưu/Tải)
	Lệnh USB (Lưu/Tải)
	Lệnh PS
	Lệnh có mã PIN
	Lệnh bị hỏng (Dữ liệu bị hỏng hoặc dữ liệu có sự cố)



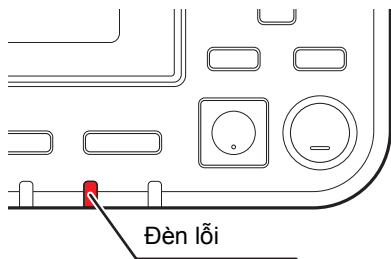
# Chương 1 Thông báo

Chương trình mô tả lý do đèn lỗi nhấp nháy trên bảng vận hành và thông báo lỗi xuất hiện trên màn hình cảm ứng, kèm theo hành động cần thực hiện.

Khi thông báo hiển thị, hãy khắc phục sự cố theo hướng dẫn trong thông báo.

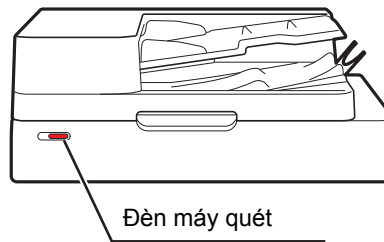
### Đèn lỗi trên bảng vận hành

Khi xảy ra lỗi, đèn lỗi sẽ nhấp nháy màu đỏ.



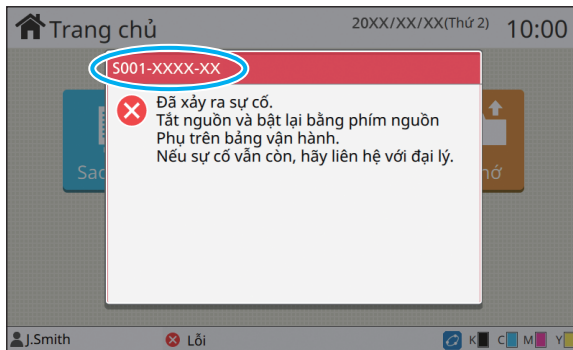
### Đèn máy quét

Khi xảy ra lỗi với máy quét, đèn máy quét sẽ nhấp nháy màu đỏ.



## Thông báo Lỗi trên Màn hình Cảm ứng

Mô tả sự cố và hướng dẫn khắc phục sự cố sẽ hiển thị, như hình minh họa bên dưới.



- Mã lỗi ở dạng chữ và số sẽ hiển thị ở đầu màn hình thông báo lỗi. Hãy nhớ đề cập tới mã lỗi này khi liên hệ với đại diện dịch vụ của bạn.
  - Chữ cái đầu tiên của mã lỗi cho biết loại sự cố.
  - Các số khác nhau tùy theo vị trí xảy ra sự cố.

## Ví dụ về Thông báo

Sau đây là các ví dụ về thông báo lỗi. Làm theo hướng dẫn trong thông báo hiển thị để khắc phục sự cố.



- Các nút [Hủy] và [Tiếp tục] có thể hiển thị trên một số màn hình thông báo. Chạm vào [Hủy] để dừng thao tác hiện tại. Chạm vào [Tiếp tục] để tiếp tục thao tác hiện tại.

### <S000-0000>Cuộc gọi Dịch vụ

Thông báo lỗi này sẽ hiển thị khi cần có đại diện dịch vụ để tiến hành kiểm tra hoặc sửa chữa.

Thông báo	Hành động cần Thực hiện
<b>Không đủ dung lượng trong bộ nhớ. Tắt nguồn và bật lại bằng phím nguồn trên bảng vận hành.</b>	Không thể sử dụng máy vì không có đủ dung lượng trống trên ổ đĩa cứng cục bộ. Nhấn phím [Nguồn] trên bảng vận hành để khởi động lại máy. Nếu việc này không khắc phục được sự cố, hãy liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn. Hãy nhớ đề cập tới mã lỗi hiển thị trên màn hình cảm ứng khi liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn.

### <U000-0000>Lỗi Thiết bị

Các thông báo lỗi sau sẽ hiển thị khi cần có đại diện dịch vụ để tiến hành sửa chữa.

Thông báo	Hành động cần Thực hiện
<b>Đã xảy ra sự cố trên khay tiêu chuẩn. Bạn có thể sử dụng khay khác để tiếp tục in.</b>	Đã xảy ra sự cố với khay tiêu chuẩn. Chạm vào [Th.đổi Khay] và chỉ định khay giấy khác.
<b>Đã xảy ra sự cố trên khay giấy. Bạn có thể sử dụng khay tiêu chuẩn để tiếp tục in.</b>	Đã xảy ra sự cố với khay nạp. Chạm vào [Th.đổi Khay] và chỉ định khay tiêu chuẩn làm khay giấy.
<b>Đã xảy ra sự cố trên khay nạp 1 (khay nạp 2). Để giải quyết sự cố, hãy lấy giấy bị kẹt ra. Bạn có thể sử dụng khay khác để tiếp tục in.</b>	Đã xảy ra kẹt giấy ở khay nạp. Hãy xem phần "Khắc phục Sự cố cho Khay Nạp" (p. 2-21) và lấy giấy bị kẹt ra. Để tiếp tục in với khay khác, hãy chạm vào [Th.đổi Khay] và chỉ định một khay giấy khác.
<b>Đã xảy ra sự cố trên khay nạp 1 (khay nạp 2). Để giải quyết sự cố, hãy lấy giấy bị kẹt ra rồi nhấn phím Đặt lại. Có thể in bằng khay khác.</b>	Đã xảy ra kẹt giấy ở khay nạp. Hãy xem phần "Khắc phục Sự cố cho Khay Nạp" (p. 2-21) và lấy giấy bị kẹt ra. Để tiếp tục in với khay khác, hãy nhấn phím [Đặt lại] và tiếp tục các thao tác. Nếu việc này không khắc phục được sự cố, hãy liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn. Hãy nhớ đề cập tới mã lỗi hiển thị trên màn hình cảm ứng khi liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn.
<b>Đã xảy ra sự cố chỗ giấy ra. Bạn có thể sử dụng khay giấy ra khác để tiếp tục in.</b>	Đã xảy ra sự cố khi xuất giấy ra khay úp xuống hoặc bộ hoàn thiện úp xuống. Chạm vào [TđKhayGiấyra] và chỉ định khay giấy ra khác.
<b>Đã xảy ra sự cố trên tùy chọn giấy ra. Bạn có thể sử dụng khay giấy ra khác để tiếp tục in.</b>	Đã xảy ra sự cố khi xuất giấy ra bộ hoàn thiện đa chức năng hoặc khay xếp chồng. Chạm vào [TđKhayGiấyra] và chỉ định khay giấy ra khác.

**<X000-0000>Kẹt Giấy**

Thông báo lỗi này hiển thị khi xảy ra kẹt giấy.

Thông báo	Hành động cần Thực hiện
<b>Các nút cho biết vị trí kẹt giấy. Để hiển thị cách khắc phục, hãy chạm vào nút này.</b>	Giấy bị kẹt bên trong máy hoặc không có giấy hay đã nạp nhiều tờ giấy vào máy. Chạm vào nút biểu thị vị trí kẹt giấy để hiển thị cách lấy giấy bị kẹt ra và làm theo hướng dẫn. Để biết thêm thông tin, hãy xem "Kẹt Giấy" (p. 2-3).

**<Y000-0000>Lỗi Vật tư Tiêu hao**

Thông báo lỗi này hiển thị khi đã đến lúc thay vật tư tiêu hao hoặc các bộ phận cần thay thế định kỳ.

Thông báo	Hành động cần Thực hiện
<b>Thêm ghim dập vào Bộ hoàn thiện Úp Xuống.</b>	Không còn ghim dập trong bộ hoàn thiện úp xuống. Hãy xem phần "Thay Hộp Ghim dập" (p. 3-3) và làm theo quy trình để thay hộp ghim dập.
<b>Bụi đục lỗ trong bộ hoàn thiện đã đầy. Mở cửa trước của bộ hoàn thiện rồi loại bỏ bụi đục lỗ.</b>	Loại bỏ toàn bộ bụi đục lỗ trong hộp đục lỗ của bộ hoàn thiện đa chức năng. Để biết thêm thông tin, hãy xem "Vệ sinh Hộp Đục lỗ" (p. 3-7).
<b>Mở cửa trước của bộ hoàn thiện rồi thêm ghim dập.</b>	Không còn ghim dập trong bộ hoàn thiện đa chức năng. Thêm ghim dập. Để biết thêm thông tin, hãy xem "Thay Hộp Ghim dập" (p. 3-3).
<b>Mở cửa trước của bộ hoàn thiện rồi thêm ghim dập để dập ghim sách nhỏ.</b>	
<b>Ngày hết hạn của hộp mực đã kết thúc. Thay hộp mực.</b>	Ngày hết hạn của mực được hiển thị đã qua. Thay hộp mực.

**<Z000-0000>Lỗi Cài đặt**

Những thông báo lỗi sau sẽ xuất hiện khi chưa đóng kín nắp hoặc khay hoặc lắp hộp mực không đúng cách.

Thông báo	Hành động cần Thực hiện
<b>Đặt hộp mực.</b>	Chưa lắp hộp mực nào hoặc hộp mực đã lắp không phải là mực của RISO. Lắp hộp mực của RISO vào hoặc liên hệ với quản trị viên của bạn.
<b>Đã đặt mực màu khác. Thay hộp mực.</b>	Loại hoặc màu của hộp mực đã lắp không đúng. Kiểm tra vị trí lắp cũng như màu và loại của hộp mực đã lắp, rồi lắp hộp mực theo đúng cách.
<b>Hộp mực không đúng. Thay hộp mực.</b>	Nếu hộp mực đã lắp chưa đúng, hãy tháo ra, lau sạch cổng tra mực, đậy nắp và lắp hộp mực vào ở vị trí nằm ngang theo đúng hướng.
<b>Đóng nắp trên cùng.</b>	Nắp trên cùng của bộ hoàn thiện úp xuống chưa được đóng kín. Đóng chặt nắp trên cùng.

## Thông báo

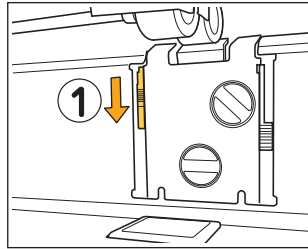
Kiểm tra Bộ Tách giấy.

## Hành động cần Thực hiện

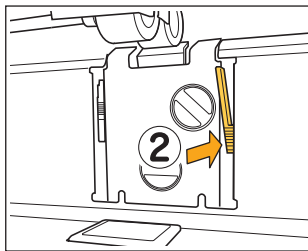
Bộ tách giấy được lắp chưa đúng.  
Lắp lại bộ tách giấy.



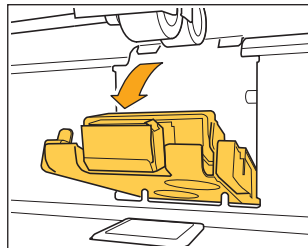
### Lắp bộ tách giấy



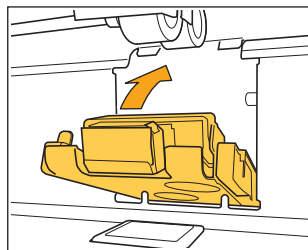
1 Hạ nút khóa bộ tách giấy xuống (①) để mở khóa bộ tách giấy.



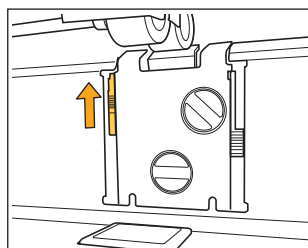
2 Nhấn cần nhả bộ tách giấy (②) và lấy bộ tách giấy ra.



3 Lắp lại bộ tách giấy.



! • Đảm bảo bộ tách giấy được lắp vào hoàn toàn.



4 Nâng nút khóa bộ tách giấy lên để khóa bộ tách giấy.  
Nếu nút khóa bộ tách giấy không thể khóa được thì bộ tách giấy chưa được lắp vào hoàn toàn.  
Đảm bảo bộ tách giấy được lắp vào hoàn toàn.

**<W000-0000>Cảnh báo**

Những thông báo cảnh báo sau sẽ hiển thị khi hết giấy, khay giấy ra đầy, thiết bị ngoại vi không được kết nối hoặc có sự cố khác.

Thông báo	Hành động cần Thực hiện
<b>Đặt giấy.</b>	Giấy đã chỉ định cho lệnh không được nạp vào khay có sẵn để chọn tự động. Nạp loại và khổ giấy tương ứng vào khay có sẵn để chọn tự động. Nếu không, hãy chạm vào [Th.đổi Khay] và thay đổi [Chọn Giấy] thành cài đặt khác không phải [Tự động] hoặc bật [Tđộng L.chọn] cho khay được nạp giấy đã chỉ định.
<b>Tự động lựa chọn khay không khả dụng. Chọn khay giấy rồi nhấn phím Bật đầu.</b>	Tự động lựa chọn không được thực hiện nếu không được bật cho bất kỳ khay nào, kể cả khi lựa chọn khay giấy được đặt thành [Tự động]. Chạm vào [Chọn Giấy] và chọn khay hoặc bật [Tđộng L.chọn] cho khay được yêu cầu.
<b>Khổ giấy này có thể chưa đúng. Kiểm tra dẫn hướng giấy khay tiêu chuẩn, khay hoặc cài đặt khổ giấy.</b>	Khổ giấy đã chỉ định cho lệnh không được nạp. Nạp khổ giấy đã chỉ định. Nếu không, hãy chạm vào [Th.đổi Khay] và bật [Tđộng L.chọn] cho khay được nạp giấy đã chỉ định.
<b>Khay Tiêu chuẩn (Khay Nạp1, Khay Nạp2) không khả dụng. Bạn có thể sử dụng khay khác để tiếp tục in.</b>	Đã xảy ra sự cố với khay tiêu chuẩn (hoặc với khay nạp 1 hoặc khay nạp 2). Chạm vào [Th.đổi Khay] và chỉ định khay giấy khác.
<b>Tên lệnh: Không thể xuất khổ giấy này ra khay được chỉ định. Thay đổi khay giấy ra hoặc khổ giấy. (Lệnh đã bị xóa.)</b>	Chạm vào [Đóng], thay đổi cài đặt và gửi lại dữ liệu. Để biết thêm thông tin về các khổ giấy có thể sử dụng với từng khay, hãy xem "Giấy In" trong "Thông tin An toàn".
<b>Không thể xuất khổ giấy này ra khay giấy ra hiện tại. Kiểm tra hướng hoặc cài đặt của giấy đã đặt.</b>	Chạm vào [Đóng], thay đổi cài đặt và gửi lại dữ liệu. Để biết thêm thông tin về các khổ giấy có thể sử dụng với khay giấy ra, hãy xem "Giấy In" trong "Thông tin An toàn".
<b>Không thể xuất khổ giấy này với chức năng điều chỉnh giấy ra. Kiểm tra hướng hoặc cài đặt của giấy đã đặt.</b>	Chạm vào [Đóng], thay đổi cài đặt và gửi lại dữ liệu. Để biết thêm thông tin về giấy có thể sử dụng được với chức năng điều chỉnh giấy ra, hãy xem "Giấy In" trong "Thông tin An toàn".
<b>Không có khay nào để có thể xuất giấy ra. Lấy giấy ra.</b>	Giấy xuất ra mỗi khay vượt quá dung tích nạp tối đa. Lấy giấy ra.
<b>Đã xảy ra lỗi trên máy quét.</b>	Đã xảy ra lỗi trên máy quét. Chạm vào [Xác nhận]. Nếu thông báo này hiển thị trong khi quét bản gốc, hãy quét lại bản gốc. Nếu thông báo lỗi không biến mất sau khi chạm vào [Xác nhận], hãy nhấn phím [Nguồn] trên bảng vận hành để khởi động lại máy.



Thông báo	Hành động cần Thực hiện
<p><b>Không thể lưu tệp quét. Kiểm tra cài đặt đích lưu.</b></p>	<p>Không thể lưu dữ liệu đã quét. Kiểm tra các mục bên dưới và quét lại bản gốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cài đặt mạng của máy chủ đích</li> <li>• Sự cố với máy chủ đích</li> <li>• Kết nối cáp mạng</li> <li>• Cài đặt [Đích] cho dữ liệu đã quét</li> </ul>
<p><b>Không thể lưu tệp quét. Kích cỡ tệp vượt quá giới hạn trên hoặc tên tệp đã tồn tại. Kiểm tra.</b></p>	<p>Không thể lưu dữ liệu đã quét. Chạm vào [Đóng] và quét lại bản gốc. Nếu tệp có cùng tên đã tồn tại, hãy đổi tên tệp. Để lưu vào ổ đĩa cứng cục bộ của máy, hãy chạm vào [Quét] trên màn hình [Trang chủ] và chọn [Bảng ĐK]. Nếu kích cỡ tệp dữ liệu đã quét vượt quá giới hạn trên, hãy giảm số trang trong bản gốc hoặc thay đổi định dạng lưu.</p>
<p><b>Chưa đặt ổ USB. Đặt ổ USB rồi chạm vào Thử lại.</b></p>	<p>Ổ flash USB không được kết nối với máy. Để lưu vào ổ flash USB, hãy kết nối ổ này với máy rồi chạm vào [Thử lại]. Để hủy lưu vào ổ flash USB, hãy chạm vào [Hủy]. Để lưu vào ổ đĩa cứng cục bộ của máy, hãy chạm vào [Lưu vào HDD N.bộ].</p>
<p><b>Không thể lưu vào ổ USB. Nguyên nhân có thể là:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Số tệp hoặc dung lượng đã đầy</li> <li>• Không được phép ghi vào ổ USB.</li> </ul> <p><b>Kiểm tra.</b></p>	<p>Bạn đã cố lưu tệp với tên tệp đã tồn tại trên ổ flash USB. Chạm vào [Đóng] hoặc [Hủy] và đổi tên tệp hoặc chạm vào [Lưu vào HDD N.bộ] để lưu tệp vào ổ đĩa cứng cục bộ của máy.</p> <hr/> <p>Không có đủ dung lượng trong ổ flash USB. Thay đổi đích thành ổ đĩa cứng cục bộ của máy hoặc xóa dữ liệu không cần thiết khỏi ổ flash USB để giải phóng đủ dung lượng rồi lưu lại dữ liệu.</p> <hr/> <p>Ổ flash USB được đặt ở chế độ chống ghi. Chạm vào [Đóng] hoặc [Hủy] để hủy lưu vào ổ flash USB hoặc chạm vào [Lưu vào HDD N.bộ] để lưu tệp vào ổ đĩa cứng cục bộ của máy.</p>
<p><b>Tệp có cùng tên đã tồn tại trong đích lưu. Bạn có muốn ghi đè không?</b></p>	<p>Bạn đã cố lưu tệp với tên tệp đã tồn tại trên ổ flash USB. Chạm vào [Tiếp tục] để ghi đè tệp hiện có. Để đổi tên tệp và lưu, hãy chạm vào [Hủy] và lưu lại tệp.</p>
<p><b>Không thể xuất khổ giấy này với cài đặt sách nhỏ hiện tại. Kiểm tra hướng hoặc cài đặt của giấy đã đặt.</b></p>	<p>Chạm vào [Đóng], thay đổi cài đặt và gửi lại dữ liệu. Để biết thêm thông tin về khổ giấy và hướng giấy có thể sử dụng khi tạo sách nhỏ, hãy xem "Sách nhỏ" trong "Hướng dẫn Sử dụng".</p>
<p><b>Không thể xuất khổ giấy này với cài đặt dập ghim/đục lỗ hiện tại. Kiểm tra hướng hoặc cài đặt của giấy đã đặt.</b></p>	<p>Chạm vào [Đóng], thay đổi cài đặt và gửi lại dữ liệu. Để biết thêm thông tin về khổ giấy và hướng giấy có thể sử dụng khi dập ghim, hãy xem phần sau.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khi sử dụng bộ hoàn thiện úp xuống "Dập ghim" trong "Hướng dẫn Sử dụng"</li> <li>• Khi sử dụng bộ hoàn thiện đa chức năng "Dập ghim / Đục lỗ" trong "Hướng dẫn Sử dụng"</li> </ul>

## Thông báo

## Hành động cần Thực hiện

In trên bì thư đã được chỉ định. Kiểm tra xem in song công, cài đặt bộ hoàn thiện hoặc các cài đặt khác không thể sử dụng cùng nhau đã được cấu hình chưa.

Đã chỉ định cài đặt không tương thích đối với lệnh bì thư. Hủy các cài đặt sau và gửi lại dữ liệu.

- In song công
- Các chức năng được chỉ định trên bộ hoàn thiện đa chức năng
- Đặt [Ngửa lên/Úp xuống] thành úp xuống khi sử dụng bộ hoàn thiện đa chức năng

[Bì thư] được chọn cho [Độ dày] của cài đặt loại giấy khi in trên giấy không phải là bì thư. Chạm vào [Th.đổi Khay] và thay đổi [Độ dày] sang [Tiêu chuẩn].

Một tập tin có chứa lượng lớn dữ liệu đang xử lý. Nhấn nút "Tiếp tục" để kết thúc xử lý, hoặc nhấn nút "Hủy" để xóa tác vụ.

Lệnh có lượng lớn dữ liệu đang được xử lý. Khi một lệnh chứa lượng lớn dữ liệu, bạn nên xử lý ở dạng lệnh đang chờ hoặc lưu lệnh vào bộ nhớ trước khi in.

Không đủ dung lượng trong HDD. Xóa lệnh không cần thiết để giải phóng dung lượng trong HDD.

Ổ đĩa cứng của máy đã đầy. Xóa các lệnh đã hoàn thành hoặc tài liệu không cần thiết trong bộ nhớ để giải phóng dung lượng trên ổ đĩa cứng.

Tên lệnh:  
Lệnh này đã bị xóa.

Lệnh tương ứng đã bị xóa trên RISO Console trong khi lệnh bị tạm ngưng.  
Gửi lại dữ liệu.

Tên lệnh:  
Không thể thực thi lệnh này. Kiểm tra loại dữ liệu. (Lệnh đã bị xóa.)

Không thể in lệnh đã chỉ định vì tệp được Phần mềm Xác định Khu vực Mã vạch sử dụng.

Đai truyền bị bẩn. Để đai bị bẩn sẽ dẫn đến in không chính xác. Hãy liên hệ với đại lý của bạn.

Cần phải làm sạch đai truyền. Liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn.



- Không thể phát hiện khổ giấy và vị trí giấy khi đai truyền bị bẩn, dẫn tới in sai.  
Việc làm sạch phải do nhân viên hỗ trợ kỹ thuật thực hiện. Hãy gọi ngay cho bộ phận dịch vụ khi thông báo này hiển thị.  
Cho đến khi đai truyền được làm sạch, lề xung quanh các mép giấy là 5 mm, bất kể cài đặt khu vực có thể in.

Thời gian của máy chủ Kerberos có thể không được đồng bộ hóa với thời gian của máy in.

Có sự chênh lệch về thời gian giữa đồng hồ bên trong máy và máy chủ Kerberos. Liên hệ với quản trị viên của bạn.  
Có thể đồng bộ hóa thời gian bằng cách sử dụng [Đồng bộ hóa Thời gian NTP] trong [Menu Admin].

## Thông báo

## Hành động cần Thực hiện

**Mực này không phải do RISO sản xuất. Mực không phải mực của RISO có thể làm hỏng máy in. Hư hỏng do sử dụng mực không phải mực của RISO không bảo hành trong hợp đồng dịch vụ hoặc bảo hành sản phẩm. Vui lòng xác minh hợp đồng bảo hành hoặc dịch vụ. Bạn có muốn tiếp tục sử dụng hộp mực này không?**

Hộp mực đã lắp không phải là mực của RISO. Hãy liên hệ với quản trị viên của bạn để xác định có sử dụng mực này hay không. Để tiếp tục sử dụng hộp mực không phải của RISO, hãy chạm vào [Có] và nhập giá trị thích hợp trên màn hình [Nhập Thông tin Mực] xuất hiện kế tiếp. Để biết thêm thông tin, hãy xem "Màn hình [Mực nhập Th.tin Mực] hiển thị." (p. 2-23).

**Thiết bị dập ghim (thiết bị đục lỗ, thiết bị khay trên cùng, thiết bị khay xếp chồng, thiết bị khay sách nhỏ, thiết bị khay giấy ra gấp ba) của bộ hoàn thiện chưa được kết nối. Kiểm tra. (Lệnh đã bị xóa.)**

Thiết bị dập ghim, thiết bị đục lỗ, thiết bị khay trên cùng, thiết bị khay xếp chồng, thiết bị khay sách nhỏ hoặc thiết bị khay giấy ra gấp ba của bộ hoàn thiện đa chức năng không được kết nối. Liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn.

**Không thể hạ thấp Khay Xếp chồng. Kiểm tra khay của bộ hoàn thiện.**

Vật nào đó có thể đang làm kẹt khay xếp chồng. Đảm bảo rằng không có vật nào được đặt bên dưới hoặc ở gần khay.

**Tên lệnh:  
Không thể in do lỗi của thiết bị dập ghim (thiết bị đục lỗ, khay trên cùng, khay xếp chồng, bộ sách nhỏ, khay giấy ra gấp ba) của bộ hoàn thiện. Có thể in mà không cần sử dụng thiết bị dập ghim (thiết bị đục lỗ, khay trên cùng, khay xếp chồng, bộ sách nhỏ, khay giấy ra gấp ba). (Lệnh đã bị xóa.)**

Không thể sử dụng thiết bị dập ghim, thiết bị đục lỗ, thiết bị khay trên cùng, thiết bị khay xếp chồng, thiết bị sách nhỏ hoặc thiết bị khay giấy ra gấp ba của bộ hoàn thiện đa chức năng. Liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn. Nếu bạn chạm vào [Đóng], bạn có thể tiếp tục sử dụng máy trừ thiết bị có lỗi.

**Tên lệnh:  
Không thể xuất khổ giấy có kèm cài đặt gập chữ Z. Kiểm tra dữ liệu in. (Lệnh đã bị xóa.)**

Bản gốc chứa giấy có khổ giấy không tương thích với [Gập hình chữ Z K.thước Kết hợp]. Kết hợp khổ giấy hỗ trợ [Gập hình chữ Z K.thước Kết hợp] chỉ bao gồm giấy A4 và A3, giấy B5 và B4 và giấy Letter-R và Ledger. Kiểm tra kích thước bản gốc.


**Không thể xuất khổ giấy này với cài đặt gập giấy hiện tại. Kiểm tra hướng hoặc cài đặt của giấy đã đặt.**

Chạm vào [Đóng], thay đổi cài đặt và gửi lại dữ liệu. Để biết thêm thông tin về khổ giấy và hướng giấy có thể sử dụng khi gập giấy, hãy xem phần "Gập" hoặc "Đóng nẹp Sách nhỏ" trong "Hướng dẫn Sử dụng".

Thông báo	Hành động cần Thực hiện
<b>Không thể sử dụng dữ liệu bao gồm các cài đặt sau với Overlay.</b>	Lớp phủ không khả dụng nếu hình ảnh che phủ đã chọn bao gồm những cài đặt sau. Chạm vào [Đóng] để hủy cài đặt và lưu lại dữ liệu vào hộp. <ul style="list-style-type: none"> <li>• Kích thước Bản tái tạo</li> <li>• In song công</li> <li>• Dập ghim / Đục lỗ</li> <li>• Kết hợp</li> <li>• Lặp lại Hình ảnh</li> <li>• Sách nhỏ</li> <li>• Đóng Sách</li> <li>• Gập</li> <li>• Bản gốc Kích thước Kết hợp</li> <li>• Chương trình</li> <li>• Thêm Bìa</li> <li>• Tự động Xoay Hình ảnh</li> </ul>
<b>Địa chỉ IP của LAN0 và LAN1, hoặc phân đoạn mạng có thể xung đột. Vui lòng kiểm tra thiết lập mạng của LAN0 và LAN1.</b>	Địa chỉ IP (phân đoạn) giống nhau được đặt cho LAN0 và LAN1 của máy. Khi gán địa chỉ IP theo cách thủ công, hãy gán một địa chỉ IP khác cho LAN0 và LAN1. Kiểm tra địa chỉ IP từ [Cài đặt Mạng (IPv4)] hoặc [Cài đặt Mạng (IPv6)] trong [Menu Admin].

### <I000-0000>Thông tin

Những thông báo sau sẽ hiển thị khi cần phải bảo trì máy.

Thông báo	Hành động cần Thực hiện
<b>Phải thay bình xà sòm. Liên hệ với đại lý và lấy bình xà mới.</b>	Cần phải thay bình xà. Liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn. <ul style="list-style-type: none"> <li>•  Không thể in khi bình xà đầy. Hãy gọi ngay cho bộ phận dịch vụ khi thông báo này hiển thị.</li> </ul>
<b>Cần phải thay các bộ phận của Bộ hoàn thiện Úp Xuống. Hãy liên hệ với đại lý của bạn.</b>	Liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn. Nếu chạm vào [Đóng], bạn có thể tiếp tục sử dụng các chức năng của máy trừ bộ hoàn thiện úp xuống. Có thể in bằng cách sử dụng khay xếp chồng khác.
<b>Hộp mực sắp hết hạn. Hãy sử dụng hoặc sớm thay thế hộp mực.</b>	Để đạt chất lượng in tối ưu, hãy sử dụng hộp mực trong vòng 24 tháng từ ngày sản xuất (khi được bảo quản trong nhiệt độ phòng).



## Chương 2 Khắc phục Sự cố

Chương này mô tả những hành động cần thực hiện khi xảy ra sự cố.

Sử dụng thông tin trong chương này để giúp khắc phục sự cố.

Sự cố	Xem
<b>Kẹt Giấy</b>	p. 2-3
<b>Khắc phục Sự cố Thường gặp cho Máy này</b>	
Máy không hoạt động. / Không có gì hiển thị trên màn hình cảm ứng khi bật nguồn.	p. 2-8
Không có gì hiển thị trên màn hình cảm ứng, kể cả khi chạm vào các nút trên bảng vận hành.	p. 2-8
Máy quét không hoạt động.	p. 2-8
Kết quả in bị nhạt hoặc quá đậm.	p. 2-8
Khi sao chép hoặc quét, bản gốc đã nạp vào ADF không được nạp đúng cách.	p. 2-8
Bản in hoặc bản sao có vạch trắng hoặc bị mờ.	p. 2-8
Bản in ra bị bẩn hoặc có vạch màu đen.	p. 2-9
Dữ liệu đã sao chép hoặc quét bị mờ hoặc một phần dữ liệu không được in.	p. 2-9
Mặt sau của bản gốc hiện rõ lên mặt trước.	p. 2-9
Xảy ra nhiễu vân sọc.	p. 2-9
Giấy không được nạp. / Mặt sau của thẻ bị hỏng. / Nạp nhiều tờ giấy.	p. 2-10
Lỗi nạp nhiều xảy ra mặc dù không nạp nhiều hoặc lỗi nạp nhiều xảy ra thường xuyên.	p. 2-11
Giấy bị bẩn. / Bản in không được căn chỉnh đúng.	p. 2-11
<b>Khắc phục Sự cố cho Trình điều khiển Máy in và chức năng In</b>	
Không thể in từ máy tính.	p. 2-11
Không thể in đúng cách trên giấy có kích thước khác thường.	p. 2-11
Khi in tài liệu có nhiều trang, một số trang được in bằng khổ giấy không đúng.	p. 2-12
Quá trình in mất quá nhiều thời gian. / Khi in nhiều bản, máy in phát ra tiếng bíp sau mỗi lần in một bản.	p. 2-12
Mã PIN cho lệnh bị mất.	p. 2-12
[Màu Đầy đủ] và [Tự động] không hiển thị trong menu [Chế độ Màu] trên màn hình trình điều khiển máy in.	p. 2-12
Không thể chỉ định trang để in.	p. 2-12
Chỉ một bản sao (trang) được in ngay cả khi đã chỉ định nhiều bản sao (trang).	p. 2-12
Không thể in lại một lệnh trên màn hình [Trạng thái Lệnh].	p. 2-12
Sau khi ngắt một lệnh hoặc tắt máy rồi bật lại, không xác định được khối lượng in đã hoàn thành.	p. 2-12
Giấy được nạp nhưng thông báo lỗi "Đặt giấy." hiển thị.	p. 2-12
Kết quả in màu kém.	p. 2-13
Hình ảnh in ra bị nhạt hoặc mờ.	p. 2-13
Mép giấy bị bẩn.	p. 2-13
Hình ảnh bị sáng hoặc tối.	p. 2-13
Không thể in song công bằng giấy được nạp vào khay tiêu chuẩn.	p. 2-13
Dữ liệu đã gửi trở thành lệnh bị hỏng.	p. 2-13
Không thể in được các màu của nền mã vạch hoặc hình ảnh ở gần.	p. 2-13
Thứ tự bố cục không đúng.	p. 2-13
<b>Khắc phục Sự cố cho chức năng Sao chép</b>	
Một phần bản gốc bị thiếu trong dữ liệu được sao chép.	p. 2-14

<b>Sự cố</b>	<b>Xem</b>
Đã sao chép song công nhưng mặt sau của một hoặc nhiều trang bị trống.	p. 2-14
Không thể sao chép song công cho giấy được nạp vào khay tiêu chuẩn.	p. 2-14
<b>Khắc phục Sự cố cho chức năng Quét</b>	
Không có dữ liệu được quét trên màn hình quét của RISO Console.	p. 2-14
Một phần bản gốc bị thiếu trong dữ liệu đã quét.	p. 2-14
Chế độ màu được đặt thành [Tự động] nhưng máy không tự động nhận diện bản gốc màu.	p. 2-15
<b>Khắc phục Sự cố cho Bộ nhớ và USB</b>	
Tệp đã lưu trên ổ flash USB không hiển thị trên máy in.	p. 2-15
Không thể in đúng cách trên giấy có kích thước khác thường.	p. 2-15
Giấy được nạp nhưng thông báo lỗi "Đặt giấy." hiển thị.	p. 2-15
Kết quả in màu kém.	p. 2-16
Không thể in song công bằng giấy được nạp vào khay tiêu chuẩn.	p. 2-16
Một phần bản gốc bị thiếu trong dữ liệu được sao chép.	p. 2-16
Một phần bản gốc bị thiếu trong dữ liệu đã quét.	p. 2-16
Chế độ màu được đặt thành [Tự động] nhưng máy không tự động nhận diện bản gốc màu.	p. 2-16
<b>Khắc phục Sự cố cho Bộ hoàn thiện Đa chức năng hoặc Bộ hoàn thiện Úp Xuống</b>	
Bộ hoàn thiện đa chức năng hoặc bộ hoàn thiện úp xuống không hoạt động.	p. 2-17
Khi bạn sao chép bản gốc, giấy bị dập ghim sai vị trí.	p. 2-17
Ghim dập không xuyên qua giấy, ví dụ như chúng bị cong hoặc bị ép gãy. / Giấy không được xuất ra từ bộ hoàn thiện úp xuống.	p. 2-17
Ghim dập bị kẹt bên trong máy.	p. 2-17
Các tờ xuất ra được xếp chồng lủng lẻo trên bộ hoàn thiện úp xuống. / Bản in ra bị cong lại.	p. 2-17
<b>Khắc phục Sự cố cho Khay Nạp</b>	
Giấy bị kẹt trong khay nạp. / Không thể kéo khay ra một cách nhẹ nhàng.	p. 2-21
<b>Khắc phục Sự cố cho Đầu đọc Thẻ IC</b>	
Không thể đăng nhập bằng thẻ IC.	p. 2-22
Thẻ IC đã đăng ký bị mất hoặc thất lạc.	p. 2-22
<b>Sự cố khác</b>	
Nắp trước không mở.	p. 2-22
Tên người dùng chính xác không hiển thị khi chạm vào nút chỉ mục trên màn hình [Đăng nhập].	p. 2-22
Không thể xóa lệnh có mã PIN.	p. 2-22
Máy in không tự động bật.	p. 2-22
Màn hình RISO Console không hiển thị.	p. 2-22
Màn hình [Mục nhập Th.tin Mục] hiển thị.	p. 2-23
<b>Các sự cố khi In và Sao chép đối với ComColor FW2230</b>	
Khi in bản gốc có màu, các màu không phải đỏ và đen trên bản in trông sẽ không giống như trên bản gốc.	p. 2-24
<b>Khắc phục Sự cố cho Bộ PostScript Tùy chọn</b>	
Tệp đã lưu trên ổ flash USB không hiển thị trên máy in.	p. 2-24
Mất quá nhiều thời gian để in khi sử dụng Mac OS. / Không thể in bằng cài đặt hiện tại.	p. 2-24
Khi sử dụng Mac OS để in tài liệu có nhiều trang, một số trang bị in sai khổ giấy.	p. 2-24
Khi in tập tin PDF trực tiếp từ ổ đĩa flash USB, một trang giấy có thông báo "Implementation limit exceeded" được in ra.	p. 2-24



## Kẹt Giấy

Nếu xảy ra kẹt giấy trong máy, bộ hoàn thiện đa chức năng hoặc bộ nạp tài liệu tự động (ADF) thì máy sẽ dừng in, đèn lỗi trên bảng vận hành nhấp nháy màu đỏ và vị trí kẹt giấy sẽ hiển thị trên màn hình cảm ứng. Làm theo quy trình được hiển thị trên màn hình cảm ứng để lấy giấy bị kẹt ra và tiếp tục in.

### THẬN TRỌNG

Hãy cẩn thận với các bộ phận nhô ra và các đầu kim loại khi bạn đưa bàn tay vào bên trong máy, chẳng hạn như khi lấy giấy bị kẹt ra. Nếu không, thương tích có thể xảy ra.

2

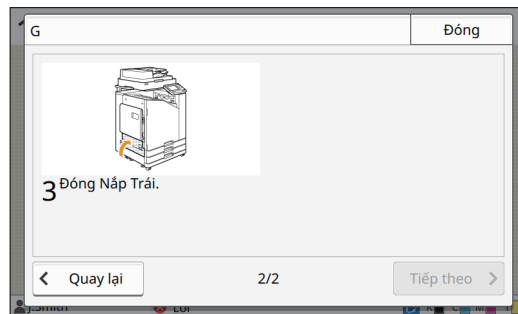
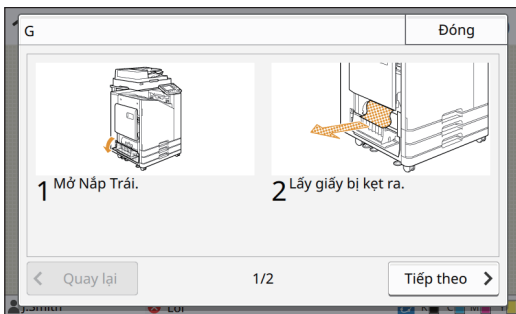
#### 1 Chạm vào nút cho biết vị trí kẹt giấy để hiển thị cách lấy giấy bị kẹt ra.



#### 2 Làm theo quy trình được hiển thị trên màn hình cảm ứng để lấy giấy ra.

Chạm vào [Quay lại] hoặc [Tiếp theo] để hiển thị trang trước hoặc trang tiếp theo.

(Các ảnh chụp màn hình bên dưới là ví dụ về màn hình hiển thị khi xảy ra kẹt giấy.)



#### 3 Chạm vào [Đóng].

Quay lại màn hình ở Bước 1. Kiểm tra chắc chắn rằng nút biểu thị vị trí lấy giấy ra đã biến mất.

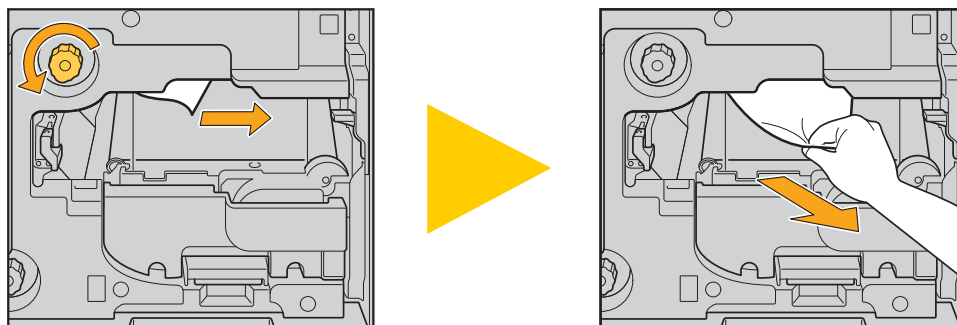
Khi toàn bộ giấy bị kẹt được lấy ra và nắp đã đóng, màn hình lỗi sẽ đóng và màn hình trước đó sẽ hiển thị.



- Nếu các nút chữ hiển thị trên màn hình thì vẫn còn giấy trong các vị trí được chỉ định. Lặp lại các Bước từ 1 đến 3 để lấy giấy bị kẹt ra.

## Lưu ý khi lấy giấy bị kẹt ra

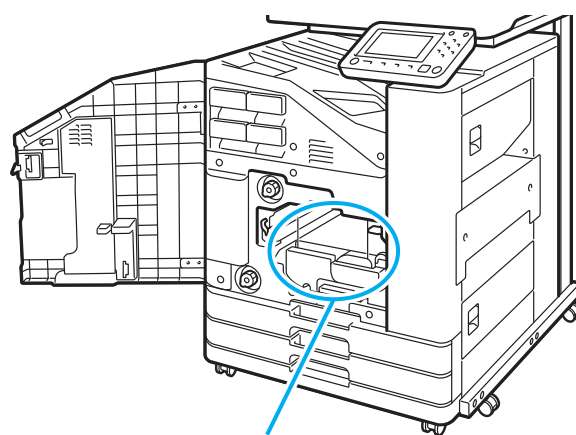
- Thao tác thật chậm và cẩn thận khi lấy giấy bị kẹt ra. Cẩn thận để không bỏ sót các mảnh giấy trong máy.



- Nếu xảy ra kẹt giấy khi in nhiều tờ, tờ giấy gây ra sự cố kẹt cũng như các tờ giấy khác vẫn ở trong đường truyền. Khi sử dụng nút quay số bên trong để lấy giấy bị kẹt ra, hãy xoay nút quay số 4 hoặc 5 lần sau khi lấy tờ giấy đầu tiên ra để kiểm tra các tờ giấy khác xem còn bị kẹt không.



- Đầu in nằm ở phần phía trên bên trong của khe lấy giấy ra. Khi lấy giấy bị kẹt ra khỏi khe, tránh chạm vào các đầu in để mực không dây vào tay hoặc tay áo bạn.



Khe lấy giấy ra

## Kẹt Giấy Thường xuyên

Nếu hiện tượng kẹt giấy xảy ra thường xuyên, hãy kiểm tra lại các điểm được liệt kê bên dưới.

- Giấy trong khay tiêu chuẩn hoặc khay nạp nằm trong giới hạn dung tích nạp tối đa.
- Dẫn hướng giấy khay tiêu chuẩn được định vị chính xác và giấy được nạp đúng cách.
- Giấy được nạp thực tế khớp với cài đặt [Chọn Giấy].
- Giấy có thể sử dụng được nạp.  
Đặc biệt, giấy bị nhăn hoặc cong có thể gây kẹt giấy, vì vậy không sử dụng loại giấy này.
- Khi sử dụng giấy có kích thước khác thường, bạn phải đăng ký trước khổ giấy trong menu quản trị viên. Liên hệ với quản trị viên của bạn. Để sử dụng giấy có kích thước khác thường chưa được đăng ký, hãy chọn [Chọn Giấy] - [Cài đặt Khay Nạp] - [Khổ Giấy] và chỉ định khổ giấy trong [Thủ công].
- Khi sử dụng giấy đã được in một mặt hoặc giấy có màu tối, máy có thể phát hiện sai một tờ giấy thành nhiều tờ đang được nạp. Đặt [Kiểm tra Nạp Hai lần] thành [OFF].

Màn hình [In] ► chọn lệnh ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Giấy] ► đặt [Kiểm tra Nạp Hai lần] thành [OFF]

Màn hình [Bộ nhớ] - [Tải] / Màn hình [USB] - [Tải] ► chọn thư mục ► [Mở] ► chọn tài liệu ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► đặt [Kiểm tra Nạp Hai lần] thành [OFF]

Màn hình [Sao chép] ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► đặt [Kiểm tra Nạp Hai lần] thành [OFF]

Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đổi C.đặt] ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► đặt [Kiểm tra Nạp Hai lần] thành [OFF]



- Để biết thêm thông tin về cách nạp giấy và các loại giấy có thể sử dụng, hãy xem phần "Nạp Giấy" trong "Hướng dẫn Sử dụng" và "Giấy In" trong "Thông tin An toàn".

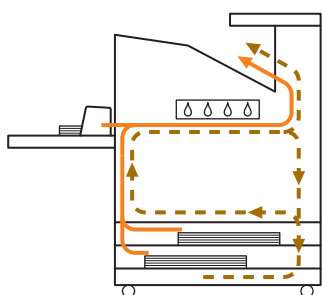
## Đường dẫn Nạp Giấy

Phần này mô tả đường dẫn mà giấy đi qua máy trong khi in. Xem thông tin này khi lấy giấy bị kẹt ra khỏi máy.

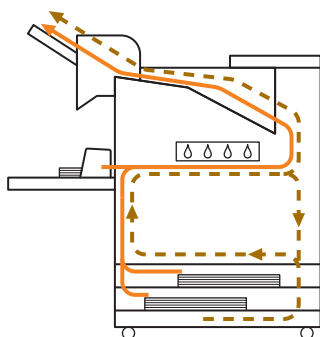
Trong khi in, giấy đi qua máy như hình minh họa bên dưới.

- Đường thẳng nét liền: Đường dẫn nạp giấy trong khi in đơn công
- - -→ Đường thẳng nét đứt: Đường dẫn nạp giấy trong khi in song công

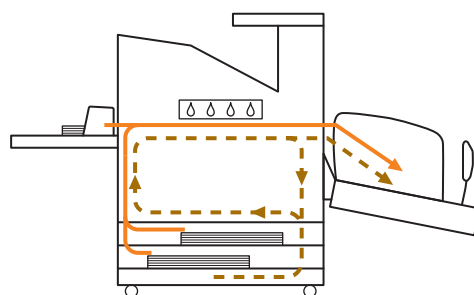
<Khi dùng khay úp xuống>



<Khi dùng bộ hoàn thiện úp xuống>

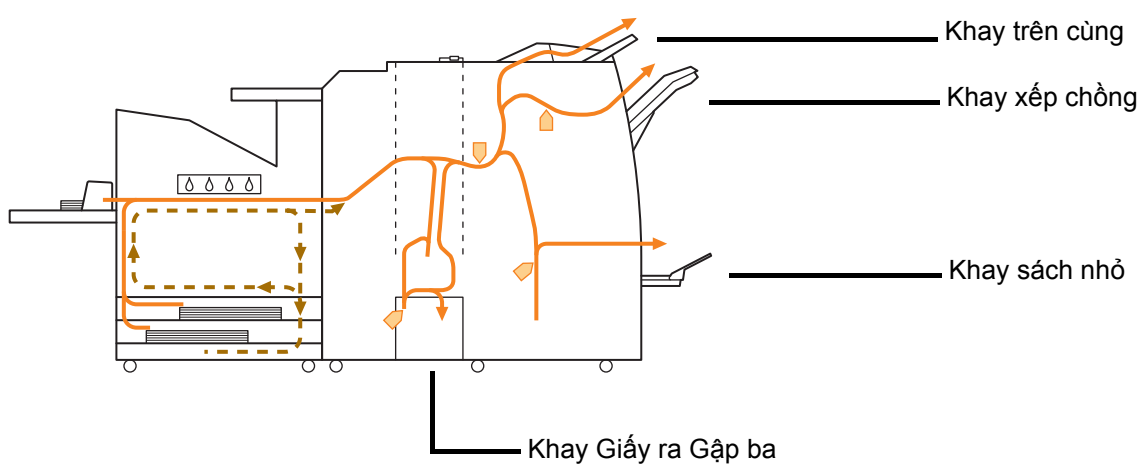


<Khi dùng khay xếp chồng>



<Khi dùng máy với bộ hoàn thiện đa chức năng>

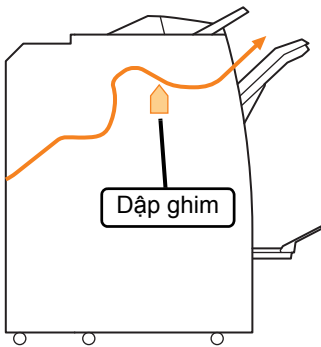
Đường dẫn nạp giấy bên trong bộ hoàn thiện đa chức năng giống nhau cả khi in đơn công và song công.



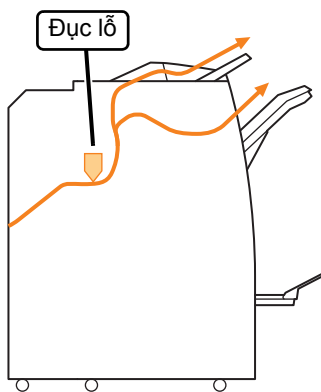
- Khay dùng để xuất bản in ra khác nhau tùy theo các chức năng đã được cấu hình của bộ hoàn thiện đa chức năng.
- Để xem hình minh họa chi tiết về đường dẫn nạp giấy khi dùng bộ hoàn thiện đa chức năng, hãy xem trang tiếp theo.

■ Khi dùng bộ hoàn thiện đa chức năng

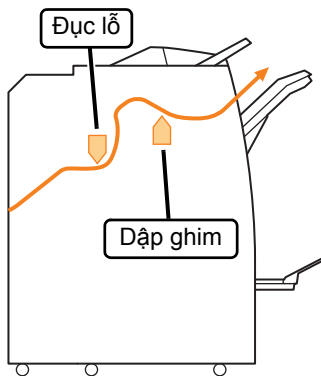
● Khi dập ghim



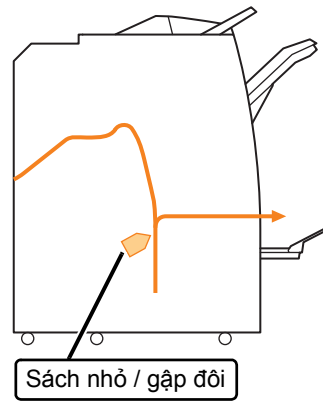
● Khi đục lỗ



● Khi đục lỗ và dập ghim

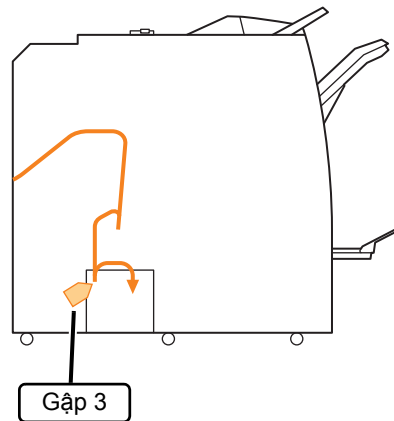


● Khi dùng chức năng sách nhỏ / gấp đôi

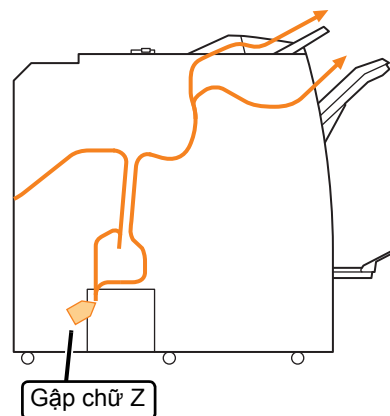


■ Khi thiết bị gập được thêm vào

● Khi dùng chức năng gập 3



● Khi dùng chức năng gập chữ Z



## Khắc phục Sự cố Thường gặp cho Máy này

Phần này mô tả cách khắc phục các sự cố thông thường có thể xảy ra ở các chế độ khác nhau.

### ? Máy không hoạt động. / Không có gì hiển thị trên màn hình cảm ứng khi bật nguồn.

- Đảm bảo bật công tắc nguồn chính.
- Đảm bảo cắm đúng cách phích cắm nguồn của máy vào ổ điện.
- Đảm bảo kết nối chắc chắn dây nguồn vào máy.
- Đảm bảo công tắc ngắt điện chưa bị ngắt.

### ? Không có gì hiển thị trên màn hình cảm ứng, kể cả khi chạm vào các nút trên bảng vận hành.

#### Có thể máy đang ở trạng thái ngủ.

Có thể quản trị viên đã cấu hình để máy tự động chuyển sang chế độ tiết kiệm điện khi máy không vận hành trong một khoảng thời gian nhất định. Nhấn phím [Đánh thức].

### ? Máy quét không hoạt động.

- Đảm bảo cắm đúng cách phích cắm nguồn của máy quét vào ổ điện.
- Đảm bảo kết nối chắc chắn cáp USB vào máy in và máy quét.

### ? Kết quả in bị nhạt hoặc quá đậm.

#### Có thể cài đặt mật độ in chưa được cấu hình đúng cách.

##### Để in:

Điều chỉnh cài đặt [Mật độ Bản in] trong tab [Hình ảnh] trên màn hình trình điều khiển máy in.

##### Để sao chép và quét:

Cấu hình cài đặt [Cấp độ Quét] để sao chép theo bản gốc.

Màn hình [Sao chép] / màn hình [Quét] / màn hình [USB] - [Lưu] ► [Cấp độ Quét]

Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đổi C.đặt] ► [Cấp độ Quét]

### Nếu bạn đang in hoặc sao chép, cài đặt loại giấy có thể không khớp với loại giấy được nạp vào khay tiêu chuẩn hoặc khay nạp.

Cấu hình đúng loại giấy.

##### Để in:

Màn hình [In] ► chọn lệnh ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Loại Giấy]

Màn hình [Bộ nhớ] - [Tải] / màn hình [USB] - [Tải] ► chọn thư mục ► [Mở] ► chọn tài liệu ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Loại Giấy]

##### Để sao chép:

Màn hình [Sao chép] ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Loại Giấy]

Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đổi C.đặt] ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Loại Giấy]

### ? Khi sao chép hoặc quét, bản gốc đã nạp vào ADF không được nạp đúng cách.

#### Có thể bản gốc quá nhỏ.

Bản gốc kích thước nhỏ nhất có thể nạp vào ADF là 100 mm × 148 mm. Nếu bản gốc quá nhỏ thì có thể không được nạp đúng cách vào ADF, gây kẹt giấy. Hãy nạp các bản gốc có kích thước nhỏ hơn 100 mm × 148 mm trên kính tấm ép giấy.



- Kể cả khi kích thước bản gốc thích hợp, độ dày, loại và các đặc điểm khác của giấy có thể cản trở việc quét bản gốc bằng ADF. Để biết thêm thông tin, hãy xem "Bản gốc" trong "Thông tin An toàn".

### ? Bản in hoặc bản sao có vạch trắng hoặc bị mờ.

#### Có thể các đầu in bị kẹt.

Hãy tiến hành [Vệ sinh đầu in] để xử lý kẹt ở các đầu in.

Màn hình [Trang chủ] ► [Bảo trì] ► [Vệ sinh đầu in] ► [Vệ sinh Bình thường]

Nếu việc này không khắc phục được sự cố, hãy tiến hành [Vệ sinh Kỹ càng].

## ? Bản in ra bị bẩn hoặc có vạch màu đen.

**Có thể giấy không thể dùng để in hoặc sao chép đã được nạp vào máy.**

Kiểm tra loại giấy được nạp vào khay tiêu chuẩn hoặc khay nạp. Để biết thêm thông tin, hãy xem "Giấy In" trong "Thông tin An toàn".

**Có thể bạn đang dùng giấy bị cong để in hoặc sao chép.**

Giấy bị cong có thể tiếp xúc với các đầu in, khiến giấy bị bẩn. Điều này có thể làm hỏng các đầu in, vì vậy không dùng giấy bị cong.

**Nếu bạn đang sao chép hoặc quét, cài đặt [Cấp độ Quét] có thể quá tối.**

Điều chỉnh cài đặt [Cấp độ Quét].

Màn hình [Sao chép] / màn hình [Quét] / màn hình [USB] - [Lưu] ► [Cấp độ Quét]

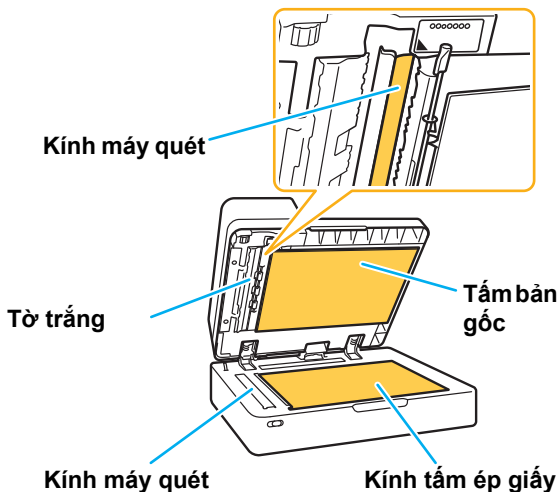
Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đôi C.đặt] ► [Cấp độ Quét]

**Nếu bạn đang sao chép hoặc quét, có thể nắp bìa gốc chưa được đóng chặt.**

Hãy đóng chặt nắp bìa gốc của máy quét để ngăn ánh sáng lọt vào.

**Nếu bạn đang sao chép hoặc quét, có thể các bộ phận được liệt kê bên dưới bị bẩn.**

Hãy lau sạch các bộ phận đó bằng vải mềm.



- Mọi bụi bẩn, mảnh vụn, mực, keo dính hoặc mực bút xóa bám vào tờ giấy trắng của ADF, kính tấm ép giấy hoặc kính máy quét có thể làm bản dữ liệu được sao chép hoặc được quét. Hãy tiến hành vệ sinh định kỳ.

## ? Dữ liệu đã sao chép hoặc quét bị mờ hoặc một phần dữ liệu không được in.

**Có thể bản gốc không tiếp xúc hoàn toàn với kính tấm ép giấy.**

Hãy đóng nắp bìa gốc sao cho bản gốc trải hoàn toàn trên kính tấm ép giấy.

**Có thể máy quét đã bị rung.**

Quét lại bản gốc đồng thời đảm bảo máy quét không bị rung.

**Nếu bạn đang sao chép, có thể giấy bị ẩm.**

Nếu giấy ẩm ướt, một phần của dữ liệu được sao chép có thể không được in hoặc bị mờ. Hãy dùng giấy khô.

## ? Mặt sau của bản gốc hiện rõ lên mặt trước.

**Nếu bạn đang sao chép hoặc đang quét bản gốc trên giấy mỏng, hình ảnh ở mặt sau của bản gốc hoặc trên trang kế tiếp có thể được chụp vào dữ liệu hình ảnh.**

- Hãy điều chỉnh [Cấp độ Quét] về cài đặt sáng hơn.

Màn hình [Sao chép] / màn hình [Quét] / màn hình [USB] - [Lưu] ► [Cấp độ Quét]

Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đôi C.đặt] ► [Cấp độ Quét]

- Đặt một tờ giấy đen lên mặt sau của bản gốc và sao chép hoặc quét lại bản gốc.

- Khi sao chép hoặc quét bản gốc có màu nền, chẳng hạn như báo hoặc tạp chí, bạn có thể sử dụng cài đặt [Mức Màu Cơ sở] để điều chỉnh mức màu nền.

Màn hình [Sao chép] / màn hình [Quét] / Màn hình [USB] - [Lưu] ► [Mức Màu Cơ sở]

Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đôi C.đặt] ► [Mức Màu Cơ sở]

## ? Xây ra nhiều vân sọc.

**Hiện tượng nhiều vân sọc (bóng đan xen) dễ xảy ra khi sao chép hoặc quét hình ảnh như ảnh chụp đã được xử lý màn hình để xuất bản.**

Bạn có thể giảm nhiều vân sọc bằng cách cấu hình cài đặt [Loại bỏ Nhiều].

Màn hình [Sao chép] / màn hình [Quét] / màn hình [USB] - [Lưu] ► [Kiểm soát Hình ảnh] ► [Loại bỏ Nhiều]

Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đôi C.đặt] ► [Kiểm soát Hình ảnh] ► [Loại bỏ Nhiều]



## **?** Giấy không được nạp. / Mặt sau của thẻ bị hỏng. / Nạp nhiều tờ giấy.

Cài đặt [Độ dày] trong [Loại Giấy] có thể không phù hợp với các thuộc tính giấy (độ dày của giấy).

Hãy cấu hình đúng cài đặt [Độ dày] trong [Loại Giấy].

### Để in:

Màn hình [In] ► chọn lệnh ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Loại Giấy] ► [Độ dày]

Màn hình [Bộ nhớ] - [Tải] / màn hình [USB] - [Tải] ► chọn thư mục ► [Mở] ► chọn tài liệu ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Loại Giấy] ► [Độ dày]

### Để sao chép:

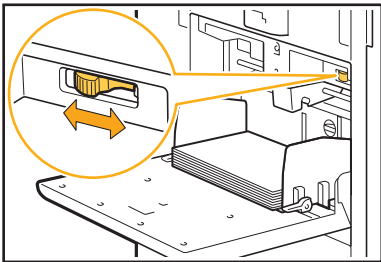
Màn hình [Sao chép] ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Loại Giấy] ► [Độ dày]

Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đổi C.đặt] ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Loại Giấy] ► [Độ dày]

Để biết thêm thông tin, hãy xem phần "Chọn Giấy" trong "Hướng dẫn Sử dụng".

### Có thể cần phải điều chỉnh áp lực nạp giấy cho phù hợp với độ dày của giấy.

Đặt cần điều chỉnh áp lực nạp giấy ở chế độ "✖ ( BÌNH THƯỜNG )" hoặc "⚡ ( THỂ )" dựa vào loại giấy được nạp.



Thông thường, đặt cần này ở chế độ "✖ ( BÌNH THƯỜNG )". Nếu khó nạp giấy, hãy đặt cần này ở chế độ "⚡ ( THỂ )".

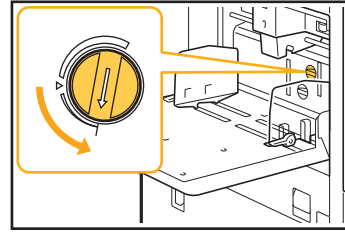
Để biết thêm thông tin, hãy xem phần "Nạp Giấy vào Khay Tiêu chuẩn" trong "Hướng dẫn Sử dụng".

### Có thể góc của tấm tách giấy chưa được điều chỉnh đúng.

Xoay núm quay số điều chỉnh góc tấm tách giấy để điều chỉnh góc đó cho phù hợp với điều kiện sử dụng.

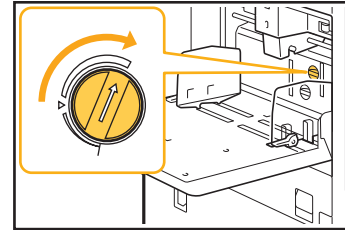
### Khi không nạp giấy:

Xoay núm quay số sang bên trái.



### Khi nạp nhiều tờ giấy:

Xoay núm quay số sang bên phải.

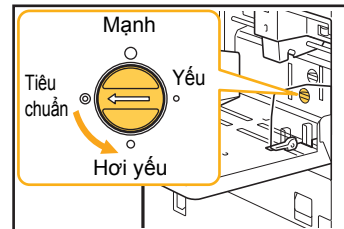


- Khi điều chỉnh góc, hãy nhớ lấy giấy ra khỏi khay tiêu chuẩn và hạ hoàn toàn khay tiêu chuẩn xuống vị trí thấp nhất.

### Có thể áp lực tách giấy chưa được điều chỉnh đúng.

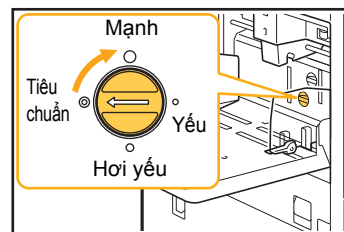
Khi giấy không được nạp, mặt sau thẻ bị hỏng hoặc giấy có thể dễ dàng tạo bột giấy được sử dụng:

Xoay núm quay số sang mức "Hơi yếu".



### Khi nạp nhiều tờ giấy:

Xoay núm quay số sang mức "Mạnh".



- Khi điều chỉnh góc, hãy nhớ lấy giấy ra khỏi khay tiêu chuẩn và hạ hoàn toàn khay tiêu chuẩn xuống vị trí thấp nhất.

## **❓ Lỗi nạp nhiều xảy ra mặc dù không nạp nhiều hoặc lỗi nạp nhiều xảy ra thường xuyên.**

### **Có thể bạn đang sử dụng giấy màu tối hoặc giấy được in một mặt.**

Khi dùng giấy được in ở mặt sau hoặc giấy có màu cơ sở tối, máy có thể phát hiện sai loại giấy này thành nhiều tờ giấy đang được nạp. Trong trường hợp này, hãy đặt [Kiểm tra Nạp Hai lần] thành [OFF].

#### **Đề in:**

Màn hình [In] ► chọn lệnh ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► đặt [Kiểm tra Nạp Hai lần] thành [OFF]

Màn hình [Bộ nhớ] - [Tải] / màn hình [USB] - [Tải] ► chọn thư mục ► [Mở] ► chọn tài liệu ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► đặt [Kiểm tra Nạp Hai lần] thành [OFF]

#### **Để sao chép:**

Màn hình [Sao chép] ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► đặt [Kiểm tra Nạp Hai lần] thành [OFF]

Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đổi C.đặt] ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► đặt [Kiểm tra Nạp Hai lần] thành [OFF]

## **❓ Giấy bị bẩn. / Bản in không được căn chỉnh đúng.**

### **Có thể giấy quá tối nên không thể in được.**

Khi in trên giấy màu tối, có thể máy không phát hiện được khổ giấy, dẫn đến bản in bị căn chỉnh sai, mất hình ảnh hoặc mép giấy bị bẩn. Bạn nên sử dụng giấy có màu cơ sở sáng.

## **Khắc phục Sự cố cho Trình điều khiển Máy in và chức năng In**

Phần này mô tả cách khắc phục các sự cố liên quan đến trình điều khiển máy in và chức năng in.

## **❓ Không thể in từ máy tính.**

### **Có thể cài đặt [Online/Offline] đã được đặt thành [OFF].**

Kiểm tra cài đặt [Online/Offline] trên màn hình [In]. Nếu [OFF] hiển thị, hãy chuyển thành [ON].

Màn hình [In] ► đặt [Online/Offline] thành [ON]

### **Lệnh có thể là lệnh đang chờ.**

Các lệnh có mã PIN được xử lý ở trạng thái lệnh đang chờ. Có thể quản trị viên đã cấu hình để máy xử lý tất cả các lệnh ở trạng thái lệnh đang chờ.

Kiểm tra xem lệnh có hiển thị trong [Danh sách Lệnh Đang chờ] trên màn hình [In] hay không.

### **Có thể máy đang bận in lệnh khác.**

- Các lệnh chờ in được in theo thứ tự từ trên xuống dưới danh sách trên màn hình [H.đ/Ko có việc].
- Khi thực hiện chức năng ngắt sao chép, lệnh sao chép sẽ được ưu tiên hơn so với các lệnh được gửi từ trình điều khiển máy in.

### **Thông báo thay hộp mực hiển thị?**

Bạn không thể in nếu thông báo cho biết rằng cần phải thay dù chỉ một màu mực. Hãy thay hộp mực có màu được hiển thị.

## **❓ Không thể in đúng cách trên giấy có kích thước khác thường.**

### **Có thể giấy có kích thước khác thường chưa được đăng ký.**

Khổ giấy phải được đăng ký trước trong [M.nhập trên giấy tùy chỉnh] trên cả trình điều khiển máy in và máy.

Màn hình thuộc tính của trình điều khiển máy in ► tab [Môi trường] ► [M.nhập trên giấy tùy chỉnh]

Khổ giấy phải được quản trị viên đăng ký trước trong menu quản trị viên trên máy. Liên hệ với quản trị viên của bạn.

### **Có thể chưa chọn chế độ [Thủ công] cho [Khổ Giấy] trong [Chọn Giấy] - [Cài đặt Khay Nạp].**

Để sử dụng giấy có kích thước khác thường mà không cần đăng ký khổ giấy, hãy nhập khổ giấy trong [Thủ công].

Màn hình [In] ► chọn lệnh ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Khổ Giấy] ► [Thủ công]



- Nếu đã bỏ chọn hộp kiểm [ON] mà không nhập khổ giấy, độ rộng và độ dài của khổ giấy được định cấu hình bằng [Khổ Giấy] của trình điều khiển máy in sẽ được áp dụng. Khi bạn sử dụng giấy có kích thước khác thường, việc đăng ký trước khổ giấy sẽ giúp cải thiện tốc độ in và căn chỉnh giấy.

**? Khi in tài liệu có nhiều trang, một số trang được in bằng khổ giấy không đúng.**

**Có thể dữ liệu bản gốc bao gồm các trang có khổ giấy khác nhau.**

Chọn hộp kiểm [B.gốc K.thc K.hợp] trong tab [Cơ bản] trên màn hình trình điều khiển máy in. Khay giấy được chọn tự động theo kích thước bản gốc và tài liệu được in.

**? Quá trình in mất quá nhiều thời gian. / Khi in nhiều bản, máy in phát ra tiếng bíp sau mỗi lần in một bản.**

**Có thể hộp kiểm [Sắp xếp] đã được chọn trong hộp thoại [In] của ứng dụng.**

Bỏ chọn hộp kiểm [Sắp xếp] trước khi in.

**? Mã PIN cho lệnh bị mất.**

**Nếu bạn bị mất mã PIN, máy sẽ không thể in.**

Thêm mã PIN mới và gửi lại dữ liệu. Liên hệ với quản trị viên để xóa lệnh còn lại trong [Danh sách Lệnh Đang chờ] trên màn hình [In].

**? [Màu Đầy đủ] và [Tự động] không hiển thị trong menu [Chế độ Màu] trên màn hình trình điều khiển máy in.**

**Có thể chức năng in màu bị hạn chế.**

Liên hệ với quản trị viên của bạn.

**? Không thể chỉ định trang để in.**

**Có thể hộp kiểm [Sắp xếp] đã được chọn trong hộp thoại [In] của ứng dụng.**

Bỏ chọn hộp kiểm [Sắp xếp] và đặt [Sắp xếp] thành [Hủy sắp xếp] trong tab [Cơ bản] trên màn hình trình điều khiển máy in.

**? Chỉ một bản sao (trang) được in ngay cả khi đã chỉ định nhiều bản sao (trang).**

**Có thể [In và Tạm dừng] đã được đặt.**

Nếu [In và Tạm dừng] đã được đặt trên màn hình trình điều khiển máy in, máy sẽ dừng in sau khi in một bản sao (trang). Nếu không có vấn đề gì với kết quả in, hãy nhấn phím [Bắt đầu] trên bảng vận hành hoặc chạm vào [Tiếp tục] trên màn hình cảm ứng để tiếp tục in. Để hủy [In và Tạm dừng], hãy bỏ chọn hộp kiểm [In và Tạm dừng] trong tab [Cơ bản].

**? Không thể in lại một lệnh trên màn hình [Trạng thái Lệnh].**

**[In] hiển thị khi bạn chọn một lệnh trên màn hình [Trạng thái Lệnh] và chạm vào menu phụ?**

Khi in lại các lệnh bị hạn chế trong menu quản trị viên, chức năng [In] và danh sách lệnh sẽ có màu xám và không thể thực hiện in lại. Hãy liên hệ với quản trị viên của bạn để biết chi tiết.

**? Sau khi ngắt một lệnh hoặc tắt máy rồi bật lại, không xác định được khối lượng in đã hoàn thành.**

**Bạn có thể kiểm tra số bản sao và số trang trên màn hình [Chi tiết] để biết lệnh đã hoàn tất.**

Phím [Trạng thái Lệnh] ► [Đã xong] ► chọn lệnh bạn muốn kiểm tra ► [Chi tiết] trong menu phụ

**? Giấy được nạp nhưng thông báo lỗi "Đặt giấy." hiển thị.**

**Cài đặt [Khổ Giấy] và [Loại Giấy] trên màn hình trình điều khiển máy in có thể không khớp với cài đặt tương ứng trên máy.**

Kể cả khi giấy được nạp, thông báo lỗi vẫn hiển thị nếu cài đặt [Khổ Giấy] và [Loại Giấy] trên trình điều khiển máy in không khớp với cài đặt trên máy. Hãy cấu hình cài đặt khổ giấy và loại giấy trên máy giống như cài đặt trên trình điều khiển máy in.

Màn hình [In] ► chọn lệnh ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Khổ Giấy] hoặc [Loại Giấy]

**Có thể [Tđộng L.chọn] đã được đặt thành [OFF] cho khay tiêu chuẩn hoặc khay nạp.**

Hãy cấu hình [Cài đặt Khay Nạp] trên máy sao cho tự động lựa chọn được bật cho khay tiêu chuẩn hoặc khay nạp bạn đang sử dụng.

Màn hình [In] ► chọn lệnh ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► đặt [Tđộng L.chọn] thành [ON]

## ? Kết quả in màu kém.

**Có thể bạn đang dùng giấy không phù hợp để in.**

Với hệ thống mực in phun được dùng trong máy này, chất lượng in (đặc biệt là in màu) có thể khác nhau tùy theo loại giấy. Máy sử dụng cài đặt cấu hình màu phù hợp nhất cho từng loại giấy khi in. Do đó, nếu cài đặt [Loại Giấy] trên màn hình trình điều khiển máy in không khớp với loại giấy được nạp vào máy, thì có thể không đạt được hiệu suất tối đa.

Kiểm tra các mục bên dưới.

- Khi đã đặt [Loại Giấy] thành [Bất kỳ] trên màn hình trình điều khiển máy in, hãy chọn loại giấy đang thực sự được dùng. Để biết thêm thông tin, hãy xem phần "Loại Giấy" trong "Hướng dẫn Sử dụng".
- Kiểm tra chắc chắn rằng loại giấy được nạp vào khay giấy khớp với loại giấy được chỉ định trong [Cài đặt Khay Nạp].

Màn hình [In] ► chọn lệnh ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Loại Giấy]

## ? Hình ảnh in ra bị nhạt hoặc mờ.

**Có thể đã đặt chức năng in nháp.**

Nếu đặt chức năng in nháp trên màn hình trình điều khiển máy in, mật độ bản in sẽ giảm do lượng mực được dùng ít hơn. Để tăng mật độ bản in, hãy chuyển tới tab [Hình ảnh] và đặt [Chất lượng H.ảnh] thành [Tiêu chuẩn (300x300 dpi)].

**Có thể đã đặt chức năng nén dữ liệu.**

Nếu đặt chức năng nén dữ liệu trên màn hình trình điều khiển máy in, tốc độ xử lý bản in sẽ giảm nhưng máy sử dụng ít giọt mực hơn, khiến cho các màu trung tính trông không đồng đều. Để tăng mật độ bản in, hãy chuyển tới tab [Hình ảnh] và đặt [Chất lượng H.ảnh] thành [Tiêu chuẩn (300x300 dpi)].

## ? Mép giấy bị bẩn.

**Có thể đã đặt [Khu vực Có thể in] thành [Tối đa] trong menu quản trị viên.**

Bên trong máy có thể bị dính mực. Bạn nên sử dụng cài đặt [Tiêu chuẩn], đặc biệt trong những trường hợp vết bẩn xuất hiện sau khi in dữ liệu có hình ảnh mở rộng tới mép giấy. Hãy liên hệ với quản trị viên của bạn để biết chi tiết.

## ? Hình ảnh bị sáng hoặc tối.

**Có thể cần phải chỉnh sửa dữ liệu, chẳng hạn như ảnh chụp.**

Chọn hộp kiểm [Hiệu chỉnh Gamma] trong tab [Hình ảnh] trên màn hình trình điều khiển máy in. Nhấp vào [Chi tiết] rồi điều chỉnh độ sáng và độ tương phản trên màn hình [Hiệu chỉnh Gamma].

## ? Không thể in song công bằng giấy được nạp vào khay tiêu chuẩn.

**Có thể loại giấy cho khay tiêu chuẩn đã được đặt thành [Bì thư].**

Khi đặt cài đặt [Độ dày] trong [Loại Giấy] thành [Bì thư], bạn không thể in song công bằng giấy từ khay tiêu chuẩn, bất kể loại giấy được nạp vào. Hãy cấu hình cài đặt theo giấy sẽ được sử dụng.

Màn hình [In] ► chọn lệnh ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Loại Giấy] ► [Độ dày]

## ? Dữ liệu đã gửi trở thành lệnh bị hỏng.

**Có thể dữ liệu đã được in ra hoặc lưu bằng trình điều khiển máy in khác, không phải là trình điều khiển máy in FW.**

Hãy dùng trình điều khiển máy in FW để gửi lại dữ liệu.

## ? Không thể in được các màu của nền mã vạch hoặc hình ảnh ở gần.

**Có thể có hình ảnh trong khu vực mã vạch hoặc xác định khu vực mã vạch ở ngoài vùng căn chỉnh.**

Trong khu vực được chỉ định làm khu vực mã vạch, bất kể màu của bản gốc là gì, màu nền được in vẫn là màu trắng còn mã vạch, văn bản và hình minh họa được in ra màu đen. Kiểm tra xem phần xác định khu vực mã vạch có ở ngoài vùng căn chỉnh không hoặc có bất kỳ văn bản hay hình minh họa nào chồng chéo lên lề 1 mm xung quanh mã vạch không.

Để biết thêm thông tin, hãy xem phần "Xác định Khu vực Mã vạch" trong "Hướng dẫn Sử dụng".

## ? Thứ tự bố cục không đúng.

**Có thể cài đặt [Kết hợp] hoặc [Sách] không được cấu hình đúng.**

Kiểm tra chắc chắn rằng thứ tự trang được chỉ định đúng cho [Kết hợp] hoặc [Sách] trong tab [Bố cục] trên màn hình trình điều khiển máy in.

## Khắc phục Sự cố cho chức năng Sao chép

Phần này mô tả cách khắc phục các sự cố liên quan đến chức năng sao chép.

### ? Một phần bản gốc bị thiếu trong dữ liệu được sao chép.

**Có thể kích thước bản tái tạo được đặt chưa đúng.**

Hãy đặt kích thước tái tạo bản sao cho phù hợp với cả kích thước bản gốc và khổ giấy.

Màn hình [Sao chép] ► [K.thước Bản t.tạo]

**Có thể [T.độ Thu nhỏ] không được cấu hình khi tạo sách nhỏ hoặc sử dụng cài đặt [Dập ghim / Đục lỗ] hoặc [Dập ghim].**

Khi bạn tạo sách nhỏ hoặc dập ghim/đục lỗ giấy in, chiều rộng lề bạn đã chỉ định có thể khiến cho hình ảnh được in không vừa trên tờ giấy. Khi bật [T.độ Thu nhỏ] trong cài đặt lề, hình ảnh sẽ tự động được thu nhỏ cho vừa khớp.

Màn hình [Sao chép] ► [Lề đóng nẹp] hoặc [Sách] ► đặt [T.độ Thu nhỏ] thành [ON]

### ? Đã sao chép song công nhưng mặt sau của một hoặc nhiều trang bị trống.

**Có thể đã sao chép song công cho bản gốc gồm các trang có kích thước khác nhau.**

Khi tiến hành sao chép song công các bản gốc có kích thước kết hợp, sao chép đơn công (một mặt) sẽ được thực hiện nếu kích thước bản gốc cần sao chép lên mặt trước và mặt sau của một tờ giấy không cùng kích thước.

### ? Không thể sao chép song công cho giấy được nạp vào khay tiêu chuẩn.

**Có thể đã đặt cài đặt khay giấy cho khay tiêu chuẩn đặt thành [Bì thư].**

Khi đặt cài đặt [Độ dày] trong [Loại Giấy] thành [Bì thư], bạn không thể sao chép song công bằng giấy từ khay tiêu chuẩn, bất kể loại giấy được nạp vào.

Hãy cấu hình cài đặt theo giấy sẽ được sử dụng.

Màn hình [Sao chép] ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Loại Giấy] ► [Độ dày]

## Khắc phục Sự cố cho chức năng Quét

Phần này mô tả cách khắc phục các sự cố liên quan đến chức năng quét.

### ? Không có dữ liệu được quét trên màn hình quét của RISO Console.

**Có thể bạn chưa chọn [Bảng ĐK] sau khi chạm vào [Quét] trên màn hình [Trang chủ].**

Dữ liệu đã quét không hiển thị trên Bảng điều khiển RISO nếu bạn chọn [Gửi thư] hoặc [PC] sau khi chạm vào [Quét] hoặc khi dữ liệu đã quét được lưu vào bộ nhớ. Chọn [Bảng ĐK] và quét lại bản gốc.

### ? Một phần bản gốc bị thiếu trong dữ liệu đã quét.

**Cài đặt [Kích thước Quét] có thể không khớp với kích thước thực tế của bản gốc.**

Đặt [Kích thước Quét] thành kích thước giống với bản gốc hoặc đặt thành [Tự động].

Màn hình [Sao chép] ► [Kích thước Quét]

## **Chế độ màu được đặt thành [Tự động] nhưng máy không tự động nhận diện bản gốc màu.**

Chức năng tự động nhận diện có thể không hoạt động bình thường đối với các loại bản gốc được liệt kê bên dưới.

### **Bản gốc màu không được nhận diện:**

- Bản gốc có màu rất nhạt
- Bản gốc có màu rất đậm hoặc gần như đen
- Bản gốc gần như không màu (chỉ các đường rất mảnh có màu, v.v.)

### **Bản gốc đen trắng không được nhận diện:**

- Bản gốc có giấy không phải là giấy trắng (giấy bìa)

**Chọn chế độ màu khác không phải là [Tự động] hoặc điều chỉnh [Mức độ Lát Màu/Đen] trong menu quản trị viên.**

Màn hình [Sao chép] ► [Chế độ Màu] ► chọn [Màu Đầy đủ] / [Đen] / [Lục lam] / [Đỏ tươi] tùy theo mục đích



- Đối với người dùng ComColor FW2230, [Lục lam] không khả dụng cho ComColor FW2230. Đồng thời, chọn [Đỏ] thay vì [Đỏ tươi] và chọn [Màu Kép] thay vì [Màu Đầy đủ].

Màn hình [Quét] ► [Chế độ Màu] ► chọn [Màu Đầy đủ] / [Thang độ xám] / [Đen] tùy theo mục đích

Trong menu quản trị viên, điều chỉnh [Mức độ Lát Màu/Đen] (1 tới 5)

Đặt giá trị cao hơn sẽ giúp máy dễ dàng nhận diện bản gốc màu hơn. Hãy liên hệ với quản trị viên của bạn để biết chi tiết.

## **Khắc phục Sự cố cho Bộ nhớ và USB**

Phần này mô tả cách khắc phục các sự cố liên quan đến việc lưu, tải tệp vào và từ bộ nhớ, USB.

Để biết thêm thông tin về các sự cố không thể giải quyết được bằng thông tin ở đây, hãy xem phần "Khắc phục Sự cố cho Trình điều khiển Máy in và chức năng In" (p. 2-11), "Khắc phục Sự cố cho chức năng Sao chép" (p. 2-14) và "Khắc phục Sự cố cho chức năng Quét" (p. 2-14).

## **Tệp đã lưu trên ổ flash USB không hiển thị trên máy in.**

**Có thể bạn đã không sử dụng trình điều khiển máy in FW để lưu tệp ở định dạng PRN.**

Để lưu tệp PRN vào ổ flash USB, hãy chuyển tới tab [Cơ bản] trên màn hình trình điều khiển máy in và đặt [Đầu ra] thành [Lưu vào Ổ USB].



- Các tệp được tạo và lưu bằng một ứng dụng không thể in được ở định dạng gốc đối với ứng dụng.

## **Không thể in đúng cách trên giấy có kích thước khác thường.**

**Có thể chưa chọn chế độ [Thủ công] cho [Khổ Giấy] trong [Chọn Giấy] - [Cài đặt Khay Nạp].**

Để sử dụng giấy có kích thước khác thường mà không cần đăng ký khổ giấy, hãy nhập khổ giấy trong [Thủ công].

Màn hình [Bộ nhớ] - [Tải] / màn hình [USB] - [Tải] ► chọn thư mục ► [Mở] ► chọn tài liệu ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Khổ Giấy] ► [Thủ công]



- Nếu đã bỏ chọn hộp kiểm [ON] mà không nhập khổ giấy, độ rộng tờ sẽ được đặt thành độ rộng của dẫn hướng khay giấy và độ dài được đặt thành độ dài tối đa của khay liên quan. Khi bạn sử dụng giấy có kích thước khác thường, việc đăng ký trước khổ giấy sẽ giúp cải thiện tốc độ in và căn chỉnh giấy.

## **Giấy được nạp nhưng thông báo lỗi "Đặt giấy." hiển thị.**

**Có thể [Tđộng L.chọn] đã được đặt thành [OFF] cho khay tiêu chuẩn hoặc khay nạp.**

Hãy cấu hình [Cài đặt Khay Nạp] trên máy sao cho tự động lựa chọn được bật cho khay tiêu chuẩn hoặc khay nạp bạn đang sử dụng.

Màn hình [Bộ nhớ] - [Tải] / màn hình [USB] - [Tải] ► chọn thư mục ► [Mở] ► chọn tài liệu ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► đặt [Tđộng L.chọn] thành [ON]



## **? Kết quả in màu kém.**

**Có thể bạn đang dùng giấy không phù hợp để in.**

Với hệ thống mực in phun được dùng trong máy này, chất lượng in (đặc biệt là in màu) có thể khác nhau tùy theo loại giấy. Máy sử dụng cài đặt cấu hình màu phù hợp nhất cho từng loại giấy khi in. Do đó, nếu cài đặt [Loại Giấy] không khớp với loại giấy được nạp vào máy, thì có thể không đạt được hiệu suất tối đa. Kiểm tra các mục bên dưới.

- Kiểm tra chắc chắn rằng loại giấy được nạp vào khay giấy khớp với loại giấy được chỉ định trong [Cài đặt Khay Nạp].

Màn hình [Bộ nhớ] - [Tải] / màn hình [USB] - [Tải] ► chọn thư mục ► [Mở] ► chọn tài liệu ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Loại Giấy]

## **? Không thể in song công bằng giấy được nạp vào khay tiêu chuẩn.**

**Có thể loại giấy cho khay tiêu chuẩn đã được đặt thành [Bi thư].**

Khi đặt cài đặt [Độ dày] trong [Loại Giấy] thành [Bi thư], bạn không thể in song công bằng giấy từ khay tiêu chuẩn, bất kể loại giấy được nạp vào. Hãy cấu hình cài đặt theo giấy sẽ được sử dụng.

Màn hình [Bộ nhớ] - [Tải] / màn hình [USB] - [Tải] ► chọn thư mục ► [Mở] ► chọn tài liệu ► [Th/đổi C.đặt] trong menu phụ ► [Chọn Giấy] ► [Cài đặt Khay Nạp] ► [Loại Giấy] ► [Độ dày]

## **? Một phần bản gốc bị thiếu trong dữ liệu được sao chép.**

**Có thể kích thước bản tái tạo được đặt chưa đúng.**

Hãy đặt kích thước tái tạo bản sao cho phù hợp với cả kích thước bản gốc và khổ giấy.

Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đổi C.đặt] ► [K.thước Bản t.tạo]

**Có thể [T.độ Thu nhỏ] không được cấu hình khi tạo sách nhỏ hoặc sử dụng cài đặt [Dập ghim / Đục lỗ] hoặc [Dập ghim].**

Khi bạn tạo sách nhỏ hoặc dập ghim/đục lỗ giấy in, chiều rộng lề bạn đã chỉ định có thể khiến cho hình ảnh được in không vừa trên tờ giấy. Khi bật [T.độ Thu nhỏ] trong cài đặt lề, hình ảnh sẽ tự động được thu nhỏ cho vừa khớp.

Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đổi C.đặt] ► [Lề đóng nẹp] hoặc [Sách] ► đặt [T.độ Thu nhỏ] thành [ON]

## **? Một phần bản gốc bị thiếu trong dữ liệu đã quét.**

**Cài đặt [Kích thước Quét] có thể không khớp với kích thước thực tế của bản gốc.**

Đặt [Kích thước Quét] thành kích thước giống với bản gốc hoặc đặt thành [Tự động].

Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đổi C.đặt] ► [Kích thước Quét]

Màn hình [USB] - [Lưu] ► [Kích thước Quét]

## **? Chế độ màu được đặt thành [Tự động] nhưng máy không tự động nhận diện bản gốc màu.**

**Chọn chế độ màu khác không phải là [Tự động] hoặc điều chỉnh [Mức độ Lát Màu/Đen] trong menu quản trị viên.**

Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đổi C.đặt] ► [Chế độ Màu] ► chọn [Màu Đầy đủ] / [Đen] / [Lục lam] / [Đỏ tươi] tùy theo mục đích



- Đối với người dùng ComColor FW2230, [Lục lam] không khả dụng cho ComColor FW2230. Đồng thời, chọn [Đỏ] thay vì [Đỏ tươi] và chọn [Màu Kép] thay vì [Màu Đầy đủ].

Màn hình [USB] - [Lưu] ► [Chế độ Màu] ► chọn [Màu Đầy đủ] / [Thang độ xám] / [Đen] tùy theo mục đích

Trong menu quản trị viên, điều chỉnh [Mức độ Lát Màu/Đen] (1 tới 5)

Đặt giá trị cao hơn sẽ giúp máy dễ dàng nhận diện bản gốc màu hơn. Hãy liên hệ với quản trị viên của bạn để biết chi tiết.



## Khắc phục Sự cố cho Bộ hoàn thiện Đa chức năng hoặc Bộ hoàn thiện Úp Xuống

Phần này mô tả cách khắc phục các sự cố liên quan đến bộ hoàn thiện úp xuống tùy chọn.

### ? Bộ hoàn thiện đa chức năng hoặc bộ hoàn thiện úp xuống không hoạt động.

- Hãy đảm bảo cắm đúng cách phích cắm nguồn vào ổ điện.
- Hãy đảm bảo bật công tắc nguồn chính của máy in.
- Nhấn phím [Nguồn] trên bảng vận hành để khởi động lại máy. Nếu bộ hoàn thiện đa chức năng hoặc bộ hoàn thiện úp xuống vẫn không hoạt động, hãy liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn.

### ? Khi bạn sao chép bản gốc, giấy bị dập ghim sai vị trí.

Có thể hướng của bản gốc đã nạp vào không khớp với cài đặt [Hướng Bản gốc] trên màn hình [Dập ghim / Đục lỗ] hoặc [Dập ghim].

Màn hình [Sao chép] ► [Dập ghim / Đục lỗ] hoặc [Dập ghim] ► đặt [Hướng Bản gốc]

Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đôi C.đặt] ► [Dập ghim / Đục lỗ] hoặc [Dập ghim] ► đặt [Hướng Bản gốc]

[T.động Xoay H.ảnh] chưa được đặt thành [ON]. Nếu chế độ này được đặt thành [OFF], máy không thể dập ghim và đục lỗ giấy ở vị trí chính xác.

Màn hình [Sao chép] ► [T.động Xoay H.ảnh]

Màn hình [Bộ nhớ] - [Lưu] ► chọn thư mục ► [Th/đôi C.đặt] ► [T.động Xoay H.ảnh]

### ? Ghim dập không xuyên qua giấy, ví dụ như chúng bị cong hoặc bị ép gãy. / Giấy không được xuất ra từ bộ hoàn thiện úp xuống.

Có thể dập ghim quá nhiều tờ.

- Khi sử dụng bộ hoàn thiện đa chức năng Số tờ có thể dập ghim như sau: 100 đối với 85 g/m<sup>2</sup> giấy A4 hoặc giấy nhỏ hơn và 65 đối với giấy lớn hơn A4.
- Khi sử dụng bộ hoàn thiện úp xuống Số tờ có thể dập ghim như sau: 50 đối với 85 g/m<sup>2</sup> giấy A4 hoặc B5 và 25 đối với giấy A3 hoặc B4.

Nếu ghim dập không xuyên qua giấy khi sử dụng số tờ được chỉ định như trên, hãy liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền của bạn.

### ? Ghim dập bị kẹt bên trong máy.

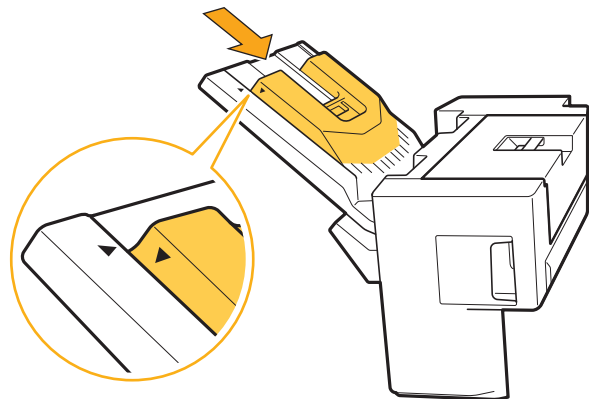
Hãy làm theo quy trình được mô tả trong "Thiết bị dập ghim Bị kẹt (Bộ hoàn thiện đa chức năng)" (p. 2-18) hoặc "Thiết bị dập ghim bị kẹt (Bộ hoàn thiện Úp Xuống)" (p. 2-20) để lấy ghim dập ra.

### ? Các tờ xuất ra được xếp chồng lộn lèo trên bộ hoàn thiện úp xuống. / Bản in ra bị cong lại.

Có thể vị trí khay của bộ hoàn thiện úp xuống (vị trí cố định có dấu ►◄) không được căn chỉnh đúng.

Thay đổi vị trí khay tùy theo loại giấy hoặc điều kiện xuất giấy.

Để in trên nhiều tờ ở khổ B5 hoặc nhỏ hơn bằng cách điều chỉnh hoặc không sắp xếp, hãy đặt vị trí cố định có dấu ◄ ở vị trí như minh họa bên dưới.

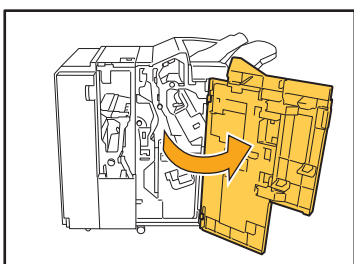


## Thiết bị dập ghim Bị kẹt (Bộ hoàn thiện đa chức năng)

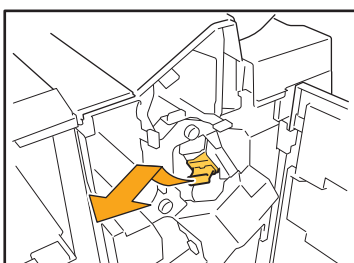
Nếu ghim dập bị kẹt bên trong máy, hãy làm theo quy trình bên dưới để lấy ghim dập ra.

- Vỏ hộp ghim dập UR1

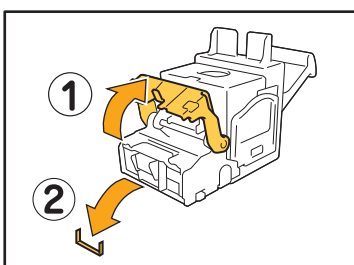
### 1 Mở nắp.



### 2 Lấy hộp ghim dập ra bằng cách giữ phần quai của hộp ghim dập và kéo hộp ghim dập về phía bạn đồng thời nhẹ nhàng nâng hộp lên.



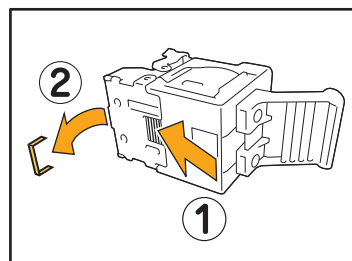
### 3 Mở nắp hộp ghim dập và lấy ghim bị kẹt ra.



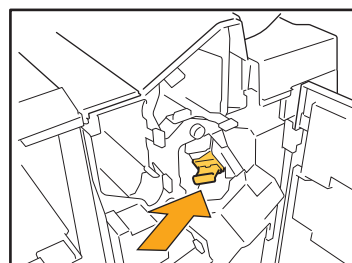
### ⚠ THẬN TRỌNG

Khi lấy ghim ra, hãy cẩn thận để không gây thương tích cho các ngón tay bạn.

### 4 Nếu không thể lấy ghim bị kẹt ra, hãy đẩy phần đáy hộp ghim dập theo hướng mũi tên để lấy ghim ra.

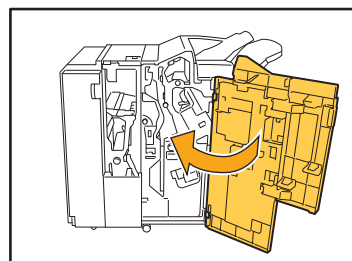


### 5 Đưa hộp ghim dập về vị trí ban đầu.



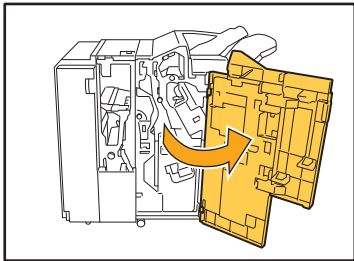
Đẩy hộp ghim dập vào cho tới khi có tiếng tách.

### 6 Đóng nắp.

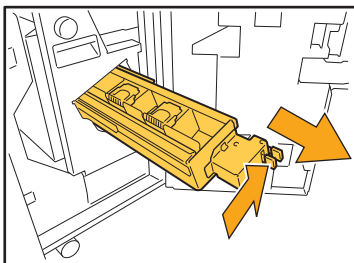


● Vỏ hộp ghim dập UR2 hoặc UR3

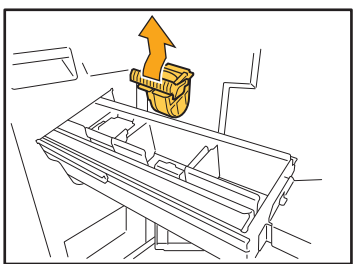
## 1 Mở nắp.



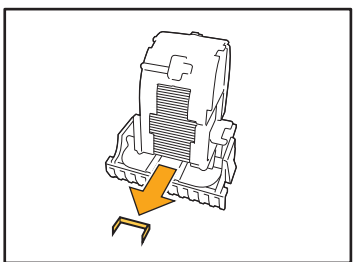
## 2 Kéo thiết bị dập ghim về phía bạn đồng thời đẩy cần R2 / R3 sang bên phải và lấy thiết bị đó ra.



## 3 Giữ các vấu ở bên trái và bên phải của hộp ghim dập, rồi nâng hộp ghim dập lên và đưa sang bên trái.



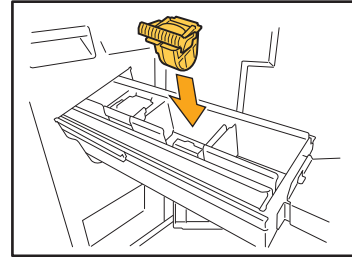
## 4 Lấy ghim dập bị kẹt ra.



### **!** THẬN TRỌNG

Khi lấy ghim ra, hãy cẩn thận để không gây thương tích cho các ngón tay bạn.

## 5 Giữ các vấu ở bên trái và bên phải của hộp ghim dập, rồi lắp hộp ghim dập vào vị trí ban đầu trong thiết bị dập ghim.

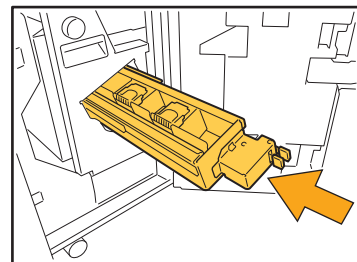


Đẩy mạnh phần giữa (vết lõm tròn) của hộp ghim dập vào.

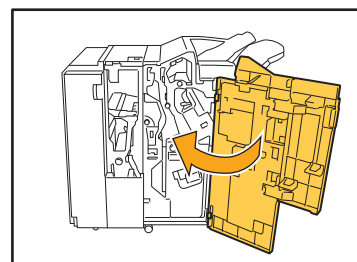


• Nếu không được đẩy vào hết cỡ, hộp ghim dập sẽ bị lỏng, có thể khiến cho ghim dập không được nạp.

## 6 Đưa thiết bị dập ghim về vị trí ban đầu.



## 7 Đóng nắp.



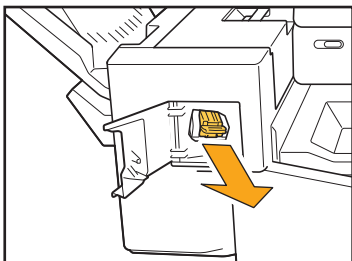
Thiết bị dập ghim bị kẹt  
(Bộ hoàn thiện Úp Xuống)

Nếu ghim dập bị kẹt bên trong máy, hãy làm theo quy trình bên dưới để lấy ghim dập ra.

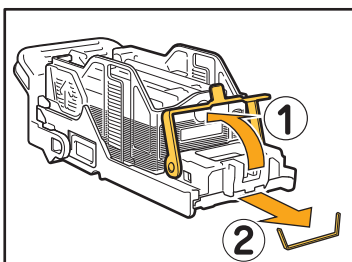
**1** Mở nắp ghim dập.



**2** Giữ phần quai của hộp ghim dập và kéo về phía bạn.



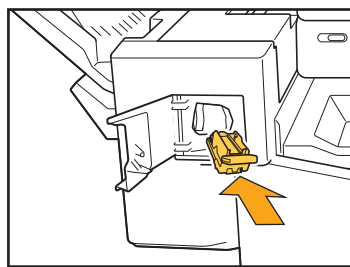
**3** Mở nắp hộp ghim dập và lấy ghim bị kẹt ra.



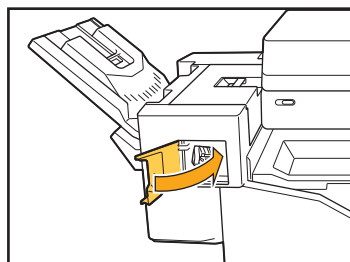
**!** **THẬN TRỌNG**

Hãy cẩn thận để không gây thương tích cho các ngón tay bạn khi lấy ghim dập ra.

**4** Đưa hộp ghim dập về vị trí ban đầu.



**5** Đóng nắp ghim dập.



## Khắc phục Sự cố cho khay Nạp

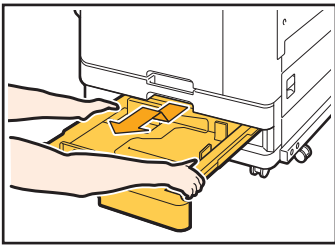
Phần này mô tả các lưu ý khi sử dụng khay nạp.

### ? Giấy bị kẹt trong khay nạp. / Không thể kéo khay ra một cách nhẹ nhàng.

Có thể bạn cần phải kéo khay nạp ra để lấy giấy bị kẹt ở đầu kia của khay nạp.

Có lò xo ở bên phải khay nạp. Khi kéo khay ra, hãy giữ khay theo hướng được minh họa bên dưới, không chạm vào lò xo.

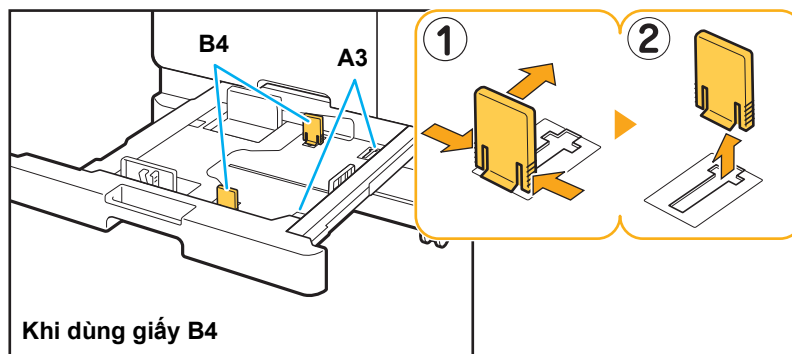
- Để giữ khay cân bằng, hãy đặt tay phải của bạn lên phần nắp trước của khay và tay trái lên phần bên trái gần phía sau khay theo đường chéo với tay phải. Nếu bạn giữ phần trước khay bằng cả hai tay và kéo khay ra, phần sau khay có thể rơi xuống do trọng lượng của khay.



- 1 Kéo khay ra cho tới khi khay dừng lại.
- 2 Nâng phần trước của khay theo hướng chéo lên và kéo khay ra.
- 3 Lấy giấy bị kẹt ra.
- 4 Điều chỉnh các phần nhô ra màu trắng ở cả hai bên của khay với thanh ray, rồi đưa khay trở lại. Nâng phần trước của khay theo hướng chéo lên và lắp khay vào các thanh ray. Tiếp theo, hạ khay xuống vị trí nằm ngang và đẩy khay vào.

### Cách Nạp Giấy A3 và B4

Lắp các dẫn hướng giấy vào vị trí phù hợp với khổ giấy bạn đang dùng. Để thay đổi vị trí của các dẫn hướng giấy, hãy kẹp chặt cả hai bên của dẫn hướng giấy, trượt dẫn hướng ra rồi trượt vào lỗ phù hợp với khổ giấy mong muốn.



Khi dùng giấy B4

## Khắc phục Sự cố cho Đầu đọc Thẻ IC

Phần này mô tả cách khắc phục các sự cố thường gặp khi sử dụng đầu đọc thẻ IC tùy chọn.

### Không thể đăng nhập bằng thẻ IC.

**Một thẻ khác, chẳng hạn như thẻ ở trong cùng hộp đựng, có thể dính vào thẻ IC bạn đang cố sử dụng.**

Nếu các thẻ dính vào nhau, bạn sẽ không thể đăng nhập bằng thẻ IC.

**Có thể bạn đang cầm thẻ IC theo cách không đúng với đầu đọc thẻ.**

Nếu thẻ IC cách đầu đọc thẻ IC quá xa, thẻ IC sẽ không được nhận dạng, dẫn đến xác thực không thành công.

**Có thể cáp USB của đầu đọc thẻ IC được kết nối không đúng cách.**

Nếu cáp được kết nối chưa đúng cách, bạn sẽ không thể đăng nhập bằng thẻ IC.

**Có thể thông tin trên thẻ IC chưa được đăng ký trên máy.**

- Thẻ IC phải được quản trị viên đăng ký trước. Hãy đảm bảo rằng quản trị viên đã đăng ký thẻ IC của bạn.
- Thuộc tính của máy chủ bên ngoài được sử dụng để xác thực thẻ IC không được đặt chính xác. Để biết thêm thông tin về hành động cần thực hiện, hãy liên hệ với quản trị viên của bạn.

### Thẻ IC đã đăng ký bị mất hoặc thất lạc.

**Liên hệ ngay với quản trị viên của bạn.**

Thẻ IC cho phép người dùng đăng nhập vào máy và in tài liệu. Nếu thẻ IC của bạn bị một bên thứ ba sử dụng trái phép, các hoạt động sẽ được ghi lại theo tên bạn. Nếu bạn nhận thấy thẻ của mình bị thất lạc, hãy liên hệ ngay với quản trị viên của bạn.

## Sự cố khác

### Nắp trước không mở.

**Chỉ có thể mở nắp trước của máy khi cần khắc phục lỗi như kẹt giấy hoặc thay hộp mực.**

Để mở nắp trước của máy khi đã xảy ra lỗi, hãy nhấn [Nhà Nắp Trước].

Màn hình [Trang chủ] ► [Bảo trì] ► [Nhà Nắp Trước]

### Tên người dùng chính xác không hiển thị khi chạm vào nút chỉ mục trên màn hình [Đăng nhập].

**Có thể quản trị viên chưa cấu hình đúng [Chỉ mục] trong [Cài đặt Người dùng].**

Liên hệ với quản trị viên của bạn.

### Không thể xóa lệnh có mã PIN.

Để xóa một lệnh có mã PIN mà không cần nhập mã PIN, bạn cần phải đăng nhập với tư cách quản trị viên. Hãy liên hệ quản trị viên của bạn để xóa lệnh.

### Máy in không tự động bật.

Nếu bạn cố gắng in trong một môi trường mạng không hỗ trợ tính năng giao tiếp Khởi động trên mạng LAN, máy in sẽ không tự động bật do cài đặt mức độ ngủ mà quản trị viên cấu hình. Đặt [Địa chỉ MAC của Máy in] trong tab [Môi trường] trên màn hình trình điều khiển máy in. Để biết thêm thông tin, hãy xem phần "Cấu hình Địa chỉ MAC" trong "Hướng dẫn Sử dụng". Hoặc liên hệ với quản trị viên của bạn.

### Màn hình RISO Console không hiển thị.

**Có thể địa chỉ IP của máy chưa được nhập chính xác trong trình duyệt web.**

Hãy nhập đúng địa chỉ IP. Bạn có thể kiểm tra địa chỉ IP của máy bằng cách chạm vào [TT H.thông] - [Thông tin Máy] từ màn hình [Trang chủ].

**Có thể máy đang ở trạng thái ngủ.**

Mức độ ngủ do quản trị viên cấu hình trong [Cài đặt Tiết kiệm Điện] có thể không cho phép bạn kích hoạt Bảng điều khiển RISO. Nhấn phím [Đánh thức] để đưa máy về trạng thái hoạt động, rồi kích hoạt Bảng điều khiển RISO.

Để biết thêm thông tin về cài đặt tiết kiệm điện, hãy liên hệ với quản trị viên của bạn.

## Màn hình [Mục nhập Th.tin Mục] hiển thị.

### Làm theo hướng dẫn trên màn hình để nhập các giá trị đã đặt.


Để đảm bảo chất lượng in tối ưu, máy sẽ nhận thông tin từ các hộp mực. Nếu không thể nhận đúng thông tin, hãy nhập các giá trị thích hợp trên màn hình [Mục nhập Th.tin Mục].



- Nếu bạn thay hộp mực hoặc nhấn phím [Nguồn] trên bảng vận hành để khởi động lại máy, giá trị đã đặt được nhập trên màn hình [Mục nhập Th.tin Mục] sẽ biến mất. Hãy đặt lại thông tin vật tư tiêu hao.

2

Nếu màn hình [Mục nhập Th.tin Mục] hiển thị, điều đó có nghĩa là hộp mực đã lắp vào không phải hộp mực của RISO. Để tiếp tục sử dụng hộp mực không phải của RISO, hãy tham khảo bảng sau và nhập giá trị thích hợp.

Thông báo	Cài đặt/Mô tả	Giá trị đã đặt/Chi tiết
<b>Chọn cài đặt phạm vi kiểm soát nhiệt độ.</b>	Để đạt được hiệu suất in tối ưu, hãy đặt phạm vi theo dải nhiệt độ có thể in cho mực.	[1] (30°C đến 40°C) [2] (30°C đến 45°C) [3] (25°C đến 45°C) [4] (20°C đến 45°C) [5] (20°C đến 40°C)
<b>Chọn giới hạn trên của Cài đặt Chu kỳ Vệ sinh.</b>	Đặt chu kỳ vệ sinh nhiều nhất cho mực sẽ không dẫn tới in sai.  • Nếu giá trị đã đặt vượt quá số tờ tối đa, màn hình xác nhận cài đặt chu kỳ vệ sinh sẽ xuất hiện.	[1] (500 đến 700 tờ) [2] (500 đến 1500 tờ) [3] (500 đến 3000 tờ) [4] (500 đến 5000 tờ) [5] (500 đến 5000 tờ)  Giá trị mặc định khác nhau giữa [4] và [5] trong khi phạm vi có thể chọn của chúng giống nhau. [4]: 2000 tờ [5]: 3000 tờ
<b>Đặt sử dụng trước ngày được đề xuất của hộp mực K.</b>	Chỉ định năm và tháng sẽ hiển thị thông báo cho biết sắp đến ngày hết hạn của mực.	[Tháng]: 1 đến 12 [Năm]: 01 đến 99

## Các sự cố khi In và Sao chép đối với ComColor FW2230

---

### **?** Khi in bản gốc có màu, các màu không phải đỏ và đen trên bản in trông sẽ không giống như trên bản gốc.

ComColor FW2230 sử dụng hồ sơ màu kép. Các màu không phải đỏ và đen (chẳng hạn như xanh lam, xanh lục hoặc vàng) được in tự động bằng mực đỏ hoặc mực đen. Để in các màu giống hệt như ở bản gốc, hãy tạo lại bản gốc chỉ bằng màu đỏ và đen. Để biết bản in mẫu (bản sao) của ComColor FW2230 và thông tin chi tiết về hồ sơ màu, hãy xem "Hồ sơ Màu" trong "Hướng dẫn Sử dụng".

## Khắc phục Sự cố cho Bộ PostScript Tùy chọn

---

Phần này mô tả cách khắc phục các sự cố liên quan đến trình điều khiển máy in PostScript 3 và chức năng in.

### **?** Tập đã lưu trên ổ flash USB không hiển thị trên máy in.

**Có thể các tập PDF đã được lưu vào một thư mục do trình điều khiển máy in FW tạo.**

Các tập PDF được lưu vào một thư mục do trình điều khiển máy in FW tạo sẽ không hiển thị. Hãy lưu tập PDF trực tiếp vào ổ flash USB mà không tạo thư mục hoặc lưu chúng vào một thư mục bạn đã tạo từ trước.

### **?** Mất quá nhiều thời gian để in khi sử dụng Mac OS. / Không thể in bằng cài đặt hiện tại.

**Có thể hộp kiểm [Sắp xếp trang] đã được chọn trong hộp thoại [In] của ứng dụng.**

Bỏ chọn hộp kiểm [Sắp xếp trang] trước khi in.

### **?** Khi sử dụng Mac OS để in tài liệu có nhiều trang, một số trang bị in sai khổ giấy.

**Có thể dữ liệu gốc bao gồm nhiều khổ giấy.**

Khi in dữ liệu gốc gồm nhiều khổ giấy, khổ giấy của trang đầu tiên sẽ được sử dụng cho các trang còn lại. Do đó, các trang có kích thước khác với trang đầu có thể không được in đúng cách hoặc một phần hình ảnh có thể bị mất.

### **?** Khi in tập tin PDF trực tiếp từ ổ đĩa flash USB, một trang giấy có thông báo "Implementation limit exceeded" được in ra.

**Bản gốc có chứa hình ảnh độ phân giải cao không?**

Có thể không in được bản gốc có hình ảnh độ phân giải cao vì quá trình xử lý mất quá nhiều thời gian. Hãy tạo lại bản gốc có hình ảnh ở độ phân giải thấp hơn rồi gửi lại dữ liệu. Nếu vẫn không in được, hãy liên hệ với đại lý hoặc đại diện dịch vụ được ủy quyền.



## Chương 3 Bảo trì

### Vệ sinh Đầu In

Vệ sinh các đầu in khi bạn nhận thấy có thay đổi về chất lượng hình ảnh như mờ một phần của bản sao, các vạch trắng hoặc màu bị nhạt đi.



- Cài đặt ban đầu được cấu hình để máy tự động vệ sinh các đầu in sau khi in một số tờ.

#### [Vệ sinh Bình thường]

Sử dụng kiểu vệ sinh này để phòng tránh các đầu in bị kẹt.

#### [Vệ sinh Kỹ càng]

Sử dụng kiểu vệ sinh kỹ này khi các đầu in bị kẹt.

**1 Chạm vào [Bảo trì] trên màn hình [Trang chủ].**

**2 Chạm vào [Vệ sinh đầu in].**

Màn hình [Vệ sinh đầu in] hiển thị.

**3 Chọn kiểu vệ sinh phần đầu.**

**4 Chạm vào [OK].**

### Mở khóa Nắp Trước

Nắp trước của máy thường được khóa. Nắp trước được mở khóa khi cần thiết, chẳng hạn như khi xảy ra kẹt giấy hoặc hộp mực hết.

Để mở nắp trước trong những trường hợp khác, hãy chuyển tới màn hình [Bảo trì] và chạm vào [Nhả Nắp Trước]. Nắp trước được mở khóa và có thể mở được.

Khi nắp trước đóng, nắp sẽ tự động khóa khi bạn bắt đầu sử dụng máy.

## Điều chỉnh Dẫn hướng Giấy

Điều chỉnh vị trí của dẫn hướng giấy trên tự động kiểm soát khay xếp chồng tùy chọn.

### Điều chỉnh Dẫn hướng Giấy Tự động



- Bình thường, hãy sử dụng [Tự động].

#### [Tự động]

Vị trí của dẫn hướng giấy được điều chỉnh tự động cho khớp với khổ giấy.

### Điều chỉnh Dẫn hướng Giấy Thủ công

Bạn có thể mở rộng hoặc thu hẹp các dẫn hướng giấy ra ngoài vị trí được đặt trong [Tự động].

Bạn có thể điều chỉnh dẫn hướng giấy bên cạnh và ở cuối riêng biệt.

#### [Rộng hơn]

Dẫn hướng giấy di chuyển theo số gia là 1 mm ra phía ngoài khay xếp chồng.

#### [Hẹp hơn]

Dẫn hướng giấy di chuyển theo số gia là 1 mm vào phía trong khay xếp chồng.



- Bạn có thể sử dụng nút mở dẫn hướng giấy trên tự động kiểm soát khay xếp chồng để di chuyển dẫn hướng theo cách thủ công khi lấy giấy ra.

## 1 Chạm vào [Bảo trì] trên màn hình [Trang chủ].

## 2 Chạm vào [Kiểm soát Dẫn hướng Giấy].

Màn hình [Kiểm soát Dẫn hướng Giấy] hiển thị.

## 3 Điều chỉnh vị trí của các dẫn hướng giấy.

- Để đặt lại giá trị điều chỉnh về 0 mm, hãy chạm vào [Tự động].
- Giá trị điều chỉnh cũng được đặt về 0 mm khi nhấn phím [Nguồn] trên bảng vận hành để khởi động lại máy, khi nhấn phím [Đặt lại] hoặc khi thay đổi khổ giấy.

## 4 Chạm vào [Đóng].

## Thay Hộp Ghim dập

Khi hết ghim dập, máy sẽ dừng in và thông báo hiển thị trên màn hình cảm ứng.

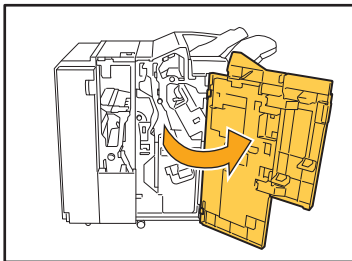
Làm theo quy trình sau đây để thay hộp ghim dập.

### Thay Hộp Ghim dập UR1 (Bộ hoàn thiện đa chức năng)

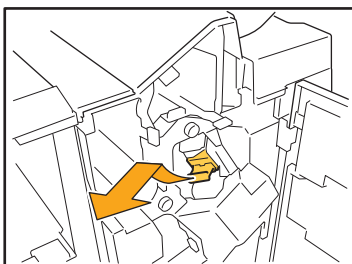


• Thông báo thay hộp ghim dập có thể xuất hiện kể cả khi vẫn còn ghim dập. Trong trường hợp đó, hãy thay hộp đựng ghim dập. Có thể sử dụng số ghim dập còn lại.

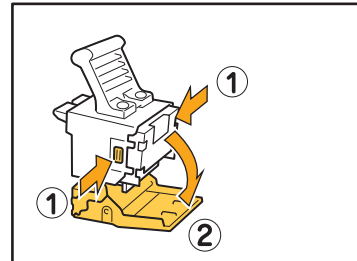
#### 1 Mở nắp.



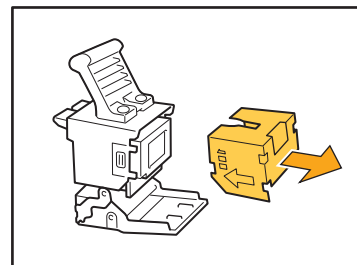
#### 2 Lấy hộp ghim dập ra bằng cách giữ phần quai của hộp ghim dập và kéo hộp ghim dập về phía bạn đồng thời nhẹ nhàng nâng hộp lên.



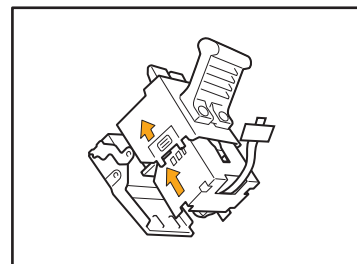
#### 3 Nhấn vào các bộ phận trên hộp ghim dập được biểu thị bằng mũi tên, mở nắp hộp ghim dập.



#### 4 Tháo hộp đựng ghim dập ra.

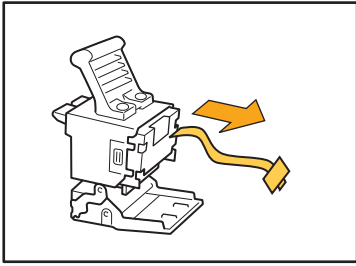


#### 5 Lắp hộp đựng ghim dập mới vào hộp ghim dập.

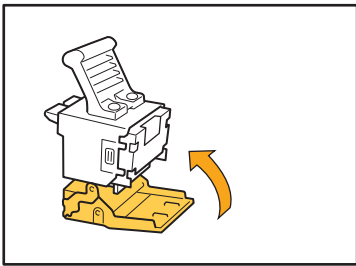


• Căn chỉnh hướng của các mũi tên và đặt hộp ghim.

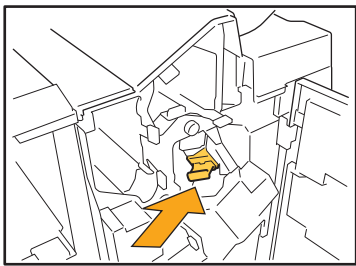
## 6 Tháo băng dính ra khỏi hộp đựng ghim dập.



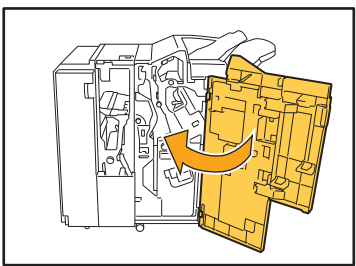
## 7 Đóng nắp hộp ghim dập.



## 8 Đưa hộp ghim dập về vị trí ban đầu.



## 9 Đóng nắp.

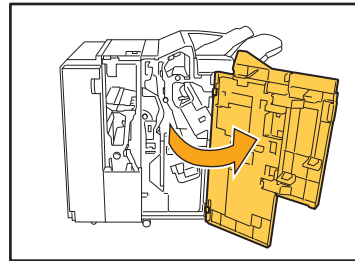


## Thay Hộp Ghim dập UR2 hoặc UR3

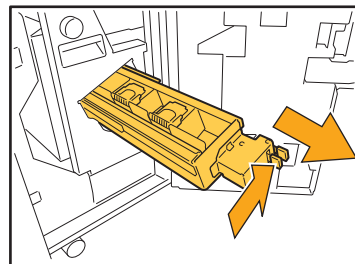


- Thông báo thay hộp ghim dập có thể xuất hiện kể cả khi vẫn còn ghim dập. Trong trường hợp đó, hãy thay hộp đựng ghim dập. Không thể sử dụng số ghim dập còn lại.

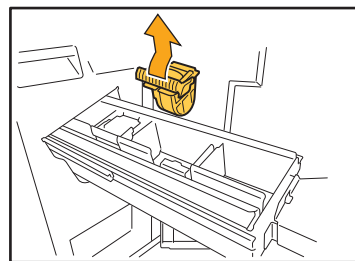
## 1 Mở nắp.



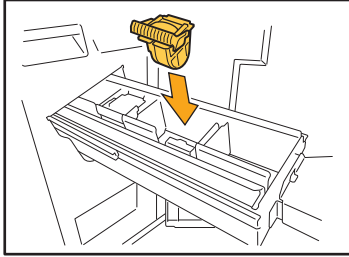
## 2 Kéo thiết bị dập ghim về phía bạn đồng thời đẩy cần R2 / R3 sang bên phải và lấy thiết bị đó ra.



## 3 Giữ các vấu ở bên trái và bên phải của hộp ghim dập, rồi nâng hộp ghim dập lên và đưa sang bên trái.



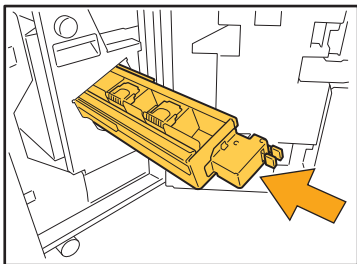
**4** Giữ các vấu ở bên trái và bên phải của hộp ghim dập mới, rồi lắp hộp ghim dập vào vị trí ban đầu trong thiết bị dập ghim.



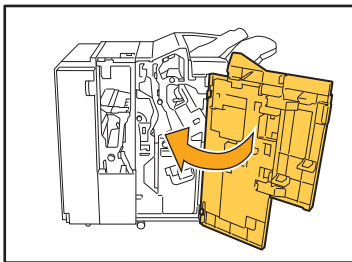
Đẩy mạnh phần giữa (vết lõm tròn) của hộp ghim dập vào.

- Nếu không được đẩy vào hết cỡ, hộp ghim dập sẽ bị lỏng, có thể khiến cho ghim dập không được nạp.

**5** Đưa thiết bị dập ghim về vị trí ban đầu.



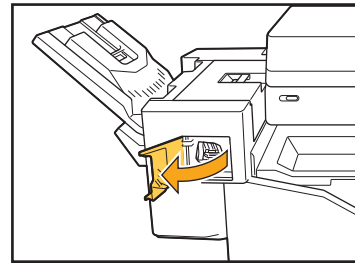
**6** Đóng nắp.



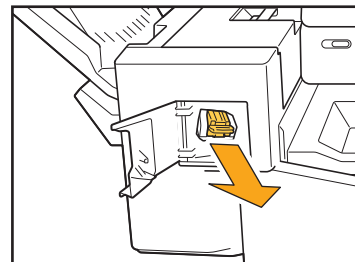
Thay Hộp Ghim dập (Bộ hoàn thiện Úp Xuống)

- Thông báo thay hộp ghim dập có thể xuất hiện kể cả khi vẫn còn ghim dập. Trong trường hợp đó, hãy thay hộp đựng ghim dập. Có thể sử dụng số ghim dập còn lại.

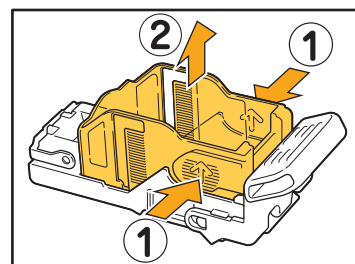
**1** Mở nắp ghim dập.



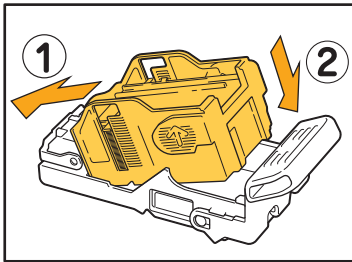
**2** Giữ phần quai của hộp ghim dập và kéo về phía bạn.



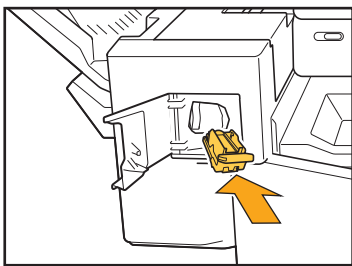
**3** Nhấn các vị trí được biểu thị bằng mũi tên ① để nhả các móc, rồi lấy thiết bị dập ghim ra.



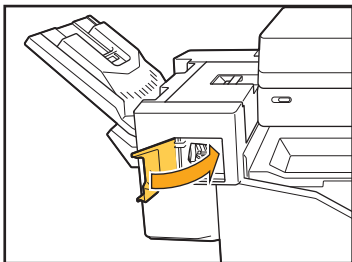
- 4** Lắp phần trước của hộp đựng ghim mới vào hộp ghim, sau đó lắp phần sau.



- 5** Đưa hộp ghim dập về vị trí ban đầu.



- 6** Đóng nắp ghim dập.



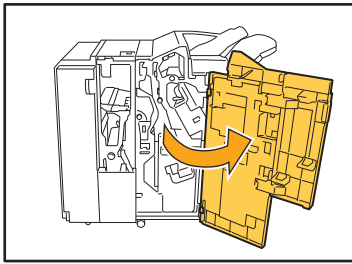
## Vệ sinh Hộp Đục lỗ

Khi hộp đục lỗ đã đầy rác đục lỗ, máy sẽ dừng in và thông báo xuất hiện trên màn hình cảm ứng. Sử dụng quy trình sau để tháo hộp đục lỗ và loại bỏ rác đục lỗ.

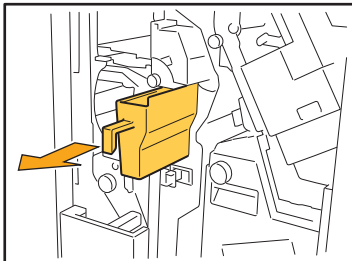
- Hãy nhớ loại bỏ toàn bộ rác đục lỗ sau khi tháo hộp đục lỗ. Nếu rác đục lỗ vẫn còn bên trong hộp đục lỗ, hộp đục lỗ có thể đầy rác trước khi thông báo xuất hiện, gây hỏng hóc.
- Hãy đảm bảo máy vẫn bật nguồn khi thực hiện thao tác này. Nếu tắt nguồn, máy sẽ không nhận ra hộp đục lỗ đã trống. Khi máy đang ở trạng thái ngủ, nhấn phím [Đánh thức] trên bảng vận hành.

### Loại bỏ Rác Đục lỗ

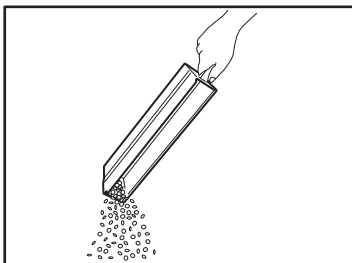
#### 1 Mở nắp.



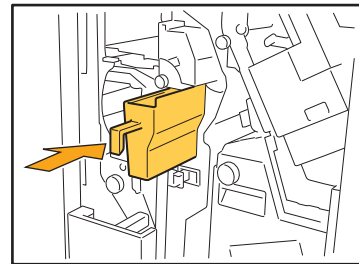
#### 2 Kéo hộp đục lỗ về phía bạn để lấy hộp ra.



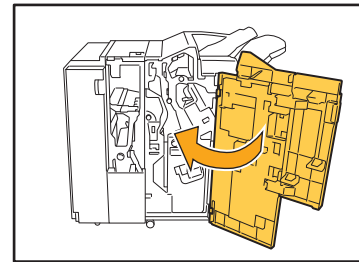
#### 3 Loại bỏ toàn bộ rác đục lỗ.



#### 4 Đưa hộp đục lỗ về vị trí ban đầu.



#### 5 Đóng nắp.



## Câu hỏi Đơn giản

### Thông báo hiển thị cho biết phải thay một hộp mực. Tôi có thể tiếp tục in được không?

Không, bạn không thể. Máy sẽ tiếp tục in sau khi bạn thay hộp mực đã hết.

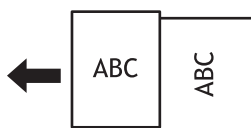
Dữ liệu lệnh sẽ không bị mất khi máy dừng in do hộp mực hết.

### Tôi có thể nạp cùng một lúc các bản gốc có kích thước khác nhau vào ADF được không?

Bạn có thể quét cùng một lúc các bản gốc kích thước khác nhau với một mặt có độ dài tương đương.

Đặt [B.gốc K.thc K.hộp] thành [ON].

Hướng của bản gốc khi  
nạp vào ADF



### Tôi làm cách nào để tắt âm thanh vận hành?

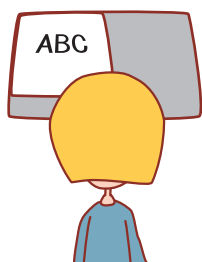
Bạn có thể bật hoặc tắt các âm xác nhận và âm báo lỗi trong cài đặt [Tiếng Bíp] trong menu quản trị viên.

Liên hệ với quản trị viên của bạn.

### Nên nạp bản gốc như thế nào khi sử dụng [Tr.cùg ởTrên] và [Tr.cùg Btrái] trong cài đặt [Hướng Bản gốc]?

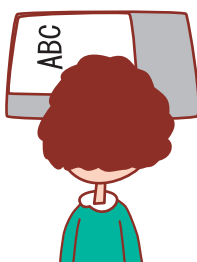
Khi sử dụng máy:

[Tr.cùg ởTrên]



Nạp bản gốc theo hướng  
tương tự như khi bạn  
đọc.

[Tr.cùg Btrái]



Nạp bản gốc có phần  
trên của trang ở bên  
trái.

### Máy đăng xuất tôi ra dù tôi không thực hiện bất cứ hành động nào.

Cài đặt [T.gian Đăng xuất Tự động] đã được cấu hình cho [Cài đặt Đăng nhập] trong menu quản trị viên. Có thể đặt [T.gian Đăng xuất Tự động] trong khoảng từ 10 đến 3600 giây.

Liên hệ với quản trị viên của bạn.





### **Tôi phải đợi trước khi có thể sử dụng máy bởi vì máy luôn ở trạng thái ngủ khi tôi định sử dụng.**

Cài đặt [Tự động Ngủ] đã được cấu hình cho [Cài đặt Tiết kiệm Điện] trong menu quản trị viên. Máy tự động chuyển sang trạng thái ngủ sau một khoảng thời gian nhất định (1 đến 60 giây).  
Liên hệ với quản trị viên của bạn.



### **Cài đặt [Bản ra sole] là gì?**

Chức năng này cho phép máy xếp chồng từng tập tài liệu đã in tách rời nhau một chút khi chúng được xuất ra, giúp dễ dàng tách chúng hơn.  
Cài đặt này khả dụng khi kết nối bộ hoàn thiện úp xuống hoặc bộ hoàn thiện đa chức năng tùy chọn.



### **Tôi có thể in mà không cần thẻ IC được không?**

Một số cài đặt [Phương pháp Đăng nhập] nhất định do quản trị viên cấu hình có thể cho phép bạn đăng nhập bằng thẻ IC hoặc mã PIN. Tùy theo cài đặt, bạn có thể đăng nhập mà không cần thẻ IC nếu bạn nhập mã PIN.  
Liên hệ với quản trị viên của bạn.



### **Tôi có thể in không lè được không?**

Không, bạn không thể. Các bản in ra luôn có lè trống bất kể kích thước dữ liệu.  
Để biết thêm thông tin về khu vực có thể in, hãy xem "Khu vực Có thể in" trong "Thông tin An toàn".



### **Chức năng Bộ nhớ là gì?**

Chức năng Bộ nhớ cho phép lưu bản gốc đã quét hoặc dữ liệu in được gửi từ máy tính vào ổ đĩa cứng cục bộ của máy này. Chức năng này rất hữu ích khi lưu những tài liệu được in thường xuyên.



### **Làm cách nào để kiểm tra trạng thái hiện tại của một lệnh hoặc chi tiết về các lệnh đã hoàn thành?**

Nhấn phím [Trạng thái Lệnh] trên bảng vận hành. Màn hình [Trạng thái Lệnh] hiển thị. Bạn có thể kiểm tra thông tin chi tiết về các lệnh đang được xử lý, lệnh đang chờ xử lý và lệnh đã hoàn tất.



### **Làm cách nào để kiểm tra địa chỉ IP của máy này?**

Bạn có thể kiểm tra địa chỉ IP của máy bằng cách chạm vào [TT H.thống] - [Thông tin Máy] từ màn hình [Trang chủ].

060-36035-VT3



